NAM THU HAI Số 87 — Thứ sáu 10 Mars 1933

PHONG-HOÁ

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

16 trang — 7 xu

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
Số 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR :
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

GIÁ BÁO | ĐÔNG DƯƠNG | NGOẠI QUỐC
1 năm | 3p00 | 5p00
6 tháng | 1.60 | 2.60
3 tháng | 0.90 | 1.40

ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHẠM-HỮU-NINH

Báo-giới với xã-hội Việt-Nam

Trong bài này, tôi không có ý gì bình báo giới, vì báo giới không cần ai bình cũng không có ý gì mạt xát báo giới vì cũng đã làm người mạt xát (nhất là báo giới quốc ngữ) mà trong bọn đó có ông Nguyễn văn Vĩnh. Tôi chỉ xin nói tình hình làng báo ở xứ ta, ảnh hưởng các báo đối với xã hội Annam hiện nay ra làm sao, đến được chừng nào rồi.

Báo Annam mới số 213, trong bài luận thuyết «những triệu chứng đáng lo» ông Vĩnh có nói rằng các báo ở xứ này, kể cả các báo quốc ngữ nữa, không có ảnh hưởng gì đến dân chúng cả, chẳng qua chỉ để riêng cho những người tỉnh thành phong lưu. Các nhà làm báo Annam chỉ thích đem những sự phương chính trị hay những sự ngang ngửa trong cái xã-hội đồi bại này ra bàn mà quên hẳn những vấn đề khó khan về kinh tế . . .

. . . . . .

Báo quốc ngữ sở dĩ ảnh hưởng chưa thấu tới hang cùng ngõ hẻm là vì các nhà làm báo chưa đạt tới đích đó thôi. Hiện giờ báo giới Annam chưa đến cái thời kỳ giúp chính phủ, các báo quốc ngữ từ xưa đến nay chưa phải là những cơ quan cho các đảng phái (họa chăng chỉ có cái tên) báo quốc ngữ chỉ là cơ quan thông tin tức và truyền bá tư-tưởng do một vài nhà giàu lập ra để lấy lợi hay do dăm ba người tự cho mình là đưa đường dẫn lối cho quốc-dân.

Vì không có thể làm như ông Vĩnh, vì không có đảng phái nào to có thể lấy tờ báo làm cơ quan, nên họ chỉ còn một cách là dựa vào độc giả để sống.

Khốn nhưng ở xứ này, người đọc báo rất ít.

Sở dĩ các báo không được nhiều độc giả, không có cái mãnh lực như các báo bên Âu-Mỹ và bên các nước láng giềng, một phần vì ít người có thể đọc được báo, thích đọc báo, vì người làm báo chưa lành nghề, và phần to nhất là vì các việc nói trong báo không có quan hệ gì đến người đọc báo. Tờ báo chưa phải là một món cần, cần cho tinh thần và cần cho sự sinh hoạt của dân chúng.

Vì không có đảng phái nào giúp đỡ, vì số người đọc ít ỏi, người làm báo chưa thạo nghề, tờ báo chưa phải là cái cần, vì những ấy cớ nên báo giới xứ ta đương ở cái cảnh tiêu-điều quạnh-quẽ, sống đấy mà có khác gì chết đâu.

Cái đó cũng không có gì là lạ, mũ ta thấy có người mạt xát báo giới quốc ngữ, ta cũng đành lấy thế làm sự thường vậy.

(Còn nữa) — TỬ LINH

Nam-việt kỳ-quan — số 8



Trên chợ trời

Bác bán hè : NGUYỄN-KHẮC-HIẾU



Phóng-sự của TRÀNG-KHANH và VIỆT SINH

12 giờ đêm . . .

Qua phố S. T. chúng tôi rẽ sang một cái ngõ nhỏ hẹp, hai bên giấy tường cao ngất. Đương ở trên đường nhựa, dưới đèn điện sáng loáng, mà vào cái ngõ tối tăm, lạnh lẽo này, chúng tôi như thấy cách biệt hẳn tỉnh Hanoi, ở vào một cái vùng khác, lạng lẽ.

Dưới ánh sáng trăng lờ mờ, một giẫy nhà thấp, cửa đóng kín mít, hình như đã ngủ yên cả. Chúng tôi lần đến cái nhà cuối cùng: cánh cửa gỗ như cửa hàng, sơn một cái mùi tối tối, chẳng ra đỏ mà chẳng ra đen, lại phủ một lượt vôi loãng. Bạn tôi bước tới gõ cửa.

— Ai đấy ? Me đấy à ?

Giọng nói khàn khàn nhưng còn non như tiếng một người con gái.

— Me đây ! mở cửa ra em . .

Cánh cửa vừa mở, một người con gái, mặt sanh sao bốc hác, ngó cổ ra nhìn, có lẽ thấy chúng tôi chứ không phải *me*, nên cô lại lần mất. Chúng tôi nghe hình như có lẻ quốc đi vào . . .

Cánh cửa vẫn hé mở. Đợi mãi không thấy cô gái ấy trở ra, anh Khanh mạnh bạo đẩy cửa bước vào: một gian buồng tối tối, không có ai, ngọn đèn con leo lắt đặt trên một cái án thư nhỏ kê ở sát tường, chỉ chiếu sáng được phía cửa vào. Ở cùng buồng, trong bóng tối lờ mờ, mấy nén hương thắp trên cái bàn thờ gỗ đóng vào tường.

Tôi rùng mình: cái không khí trong gian phòng thực âm thầm, lạnh lẽo, nặng nề. Phảng phất có một cái mùi lạ, mùi hường đen, mùi mốc, mùi nước hoa lẫn với mùi người, một cái mùi vừa nồng-nàn vừa chẹn lấy cổ.

Chợt có tiếng người bước vào, chúng tôi bèn quay lại: một người đàn bà người vừa lòn vừa béo. Không phải trong lối ăn mặc có cái gì đặc biệt, nhưng chúng tôi biết ngay là mụ chủ nhà *chứa* đây là một mẹ dầu, cũng như một cô ở nhà « số đỏ » có cái vẻ riêng, không thể lẫn với người hạng khác được. Mụ bước vào, mặt hầm hầm như có sự gì bực tức, quẳng sóc tiền trình xuống phản, rồi miệng lẩm bẩm chửi rủa, như không trông thấy ai.

— Mời các thầy ngồi chơi...

Rồi mụ với tay thắp cái đèn giầu tây treo trên vách: lúc bấy giờ tôi mới nhìn thấy tận góc buồng đằng kia còn có một cái giường *tây annam*: tấm màn vàng buông trên cái đệm cũng mầu vàng, nhưng vàng là vì bẩn, chứ có lẽ trước kia thì màn với đệm cũng trắng. Chúng tôi ghé ngồi xong, bà chủ lên tiếng gọi :

— Hòa ơi ! ra pha nước có khách

Một cô con gái bước ra — chính là cô mở cửa cho chúng tôi lúc nãy, ăn vận lối cô đầu Tầu. Người trông gầy gò, xanh sao, có vẻ ốm yếu như sắp chết. Tôi đoán rằng cô ấy hãy còn trẻ, nhưng cái trẻ ấy chỉ làm rõ rệt cái già của cô bây giờ : má răn reo, mắt sâu hoắm, môi thâm. Trông cô, tôi ghê sợ, như thấy trước mặt cái hình ảnh của những sự mãi dâm .

Đợi chúng tôi uống xong chén nước mụ chủ cất tiếng nói :

— Để tôi gọi hai cô ra, các thầy xem nhớ ?

Rồi quay lại thì thầm với người con gái : cô Hòa gật đầu bước vào nhà trong. Tôi cứ đăm đăm nhìn ra cửa chủ ý để xem các cô ở đây ra thế nào ?

Được một lát, có tiếng thì thầm to nhỏ, tiếng cười khúc khích ngoài cửa buồng. Rồi cô Hòa trở vào, theo sau hai cô con gái ăn mặc lối nhà quê, cũng khăn vuông mỏ quạ, áo tứ thân, nhưng người nào tinh ý có thể biết ngay đó là nhà quê giả bộ.

Chẳng cần giữ ý tứ gì cả, anh Khanh đếm gần hai cô rồi đánh liều soi tận mặt : một cô vừa lòn vừa béo, trừng



mắt nhìn anh Khanh như có tình. Còn cô kia, vừa cười vừa quay đầu vào vách, lấy vạt áo lên che mặt: dưới cái áo tứ thân, tôi thoáng thấy cái áo gì lê bằng gấm hoa.

Chúng tôi nào có phải là khách đi *đàn đầu đêm đầu*, chỉ cốt đến hỏi truyện

Chúng tôi theo cô bé ra khỏi cửa, đi qua một cái sân con — ánh sáng trăng chiếu qua một cái giàn giầu không, xuống cái bể nước long lanh, bứng nước ở hai con cá bà mẹ sây trên mái. Cô bé dẫn chúng tôi vào một căn buồng nhỏ : đồ đạc chỉ có một cái giường cũng như cái giường buồng ngoài với một cái bàn rửa mặt đã mục nát, lồng chồng cái chậu than sắt, cái hộp sà phòng và một cái bô.

Vào đến nơi cô bé dừng lại lặng yên nhìn chúng tôi .

— Tên em là gì ?

— Tên là Nhung.

Cái tên xinh đấy, nhưng tiếc thay cô không được xinh : cô trông như một con sen, con đòi đĩ-thõa lắng - lơ. Tuy cũng là *sạch nước cản*, nhưng đối với chúng tôi thì cũng khó mà thương được

Tôi vịn vào vai cô Nhung hỏi :

— Này cô Nhung, cô với bà chủ đây là thế nào ?

Cô Nhung, ngừng nhìn chúng tôi như có ý ngạc nhiên. Có lẽ từ xưa tới nay cô chưa gặp được ông khách nào kỳ khôi như thế.

— Thầy hỏi làm gì ? Em cũng chỉ là một người đến ở mà thôi..

— Mỗi tháng kiếm được độ bao nhiêu tiền ?

— Bao nhiêu tiền bà Hai lấy hết cả, chẳng cho được lấy một su. Ở như thế này, bà chủ cho ăn và sắm mặc, còn ngoài ra chúng em không được đồng nào cả. Họa chăng có người khách nào cho bao nhiêu thì được lấy bấy nhiêu, nhưng ít khi lắm.

— Ở đây có mấy chị em tất cả ?

Cô Nhung lưỡng lự không trả lời.

(Còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

Cửa hàng bán

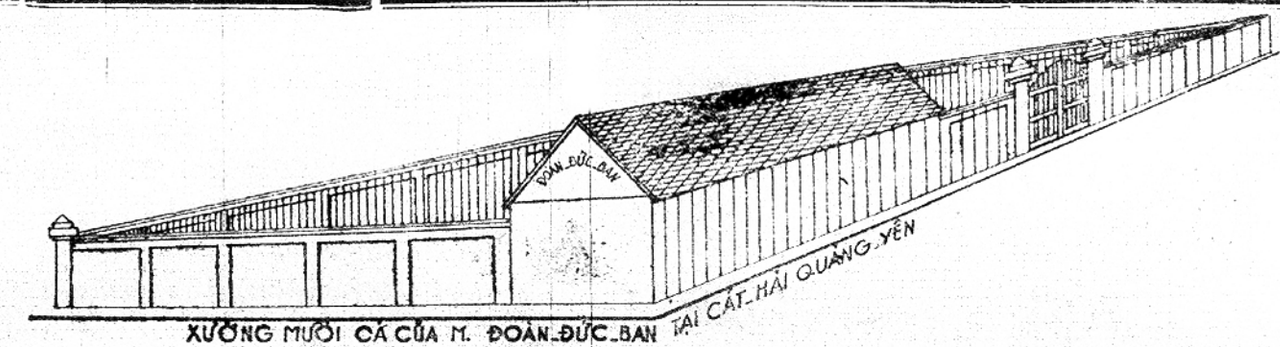
Nước Mắm

32 Phố bờ sông

Hàng Nâu

(Quai Clemenceau)

HANOI



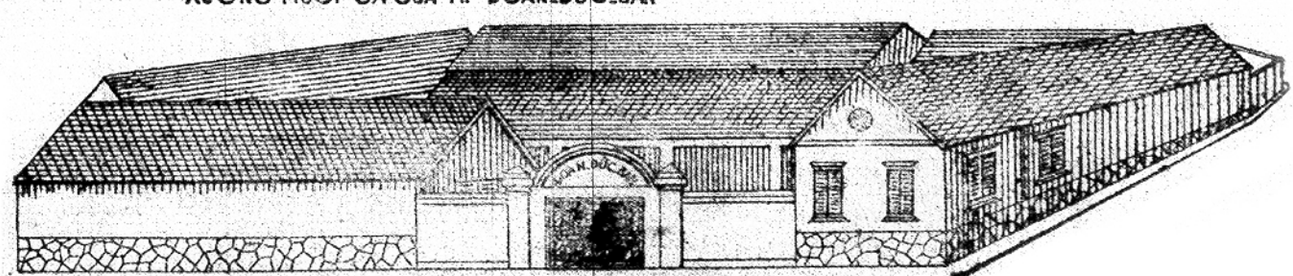
XƯỞNG MUỐI CÁ CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Phố bến

bầu thủy

Rue Maréchal Foch

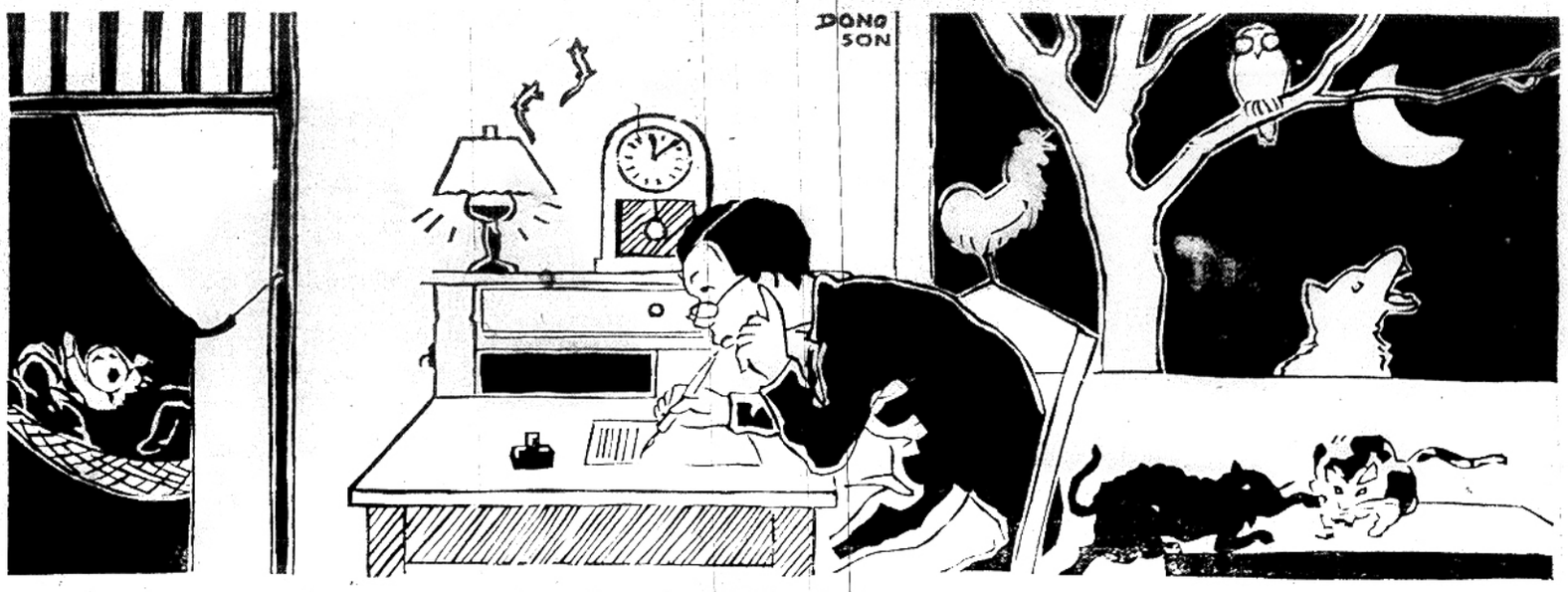
HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. đoàn đức-ban quan trị lấy

Nhà Văn-sĩ tả chân : Một đêm thanh vắng



. . . Thật là một đêm thanh vắng, yên-lặng, ngoài tiếng cà gẩy chó sủa, cú kêu, tiếng mèo cào nhau trên trạn, tiếng mối tắc lưỡi trên tường, ngoài tiếng đồng hồ lí tắc cầm canh, tiếng trẻ khóc đòi bú, tiếng người đu em trên võng... tịnh không còn tiếng gì khác nữa.

..từ nhỏ đến nhớn..

Nghề xem bói ở nước Mỹ

Ở nước ta, có nhiều thầy bói, thầy số đã đành. Ở nước Mỹ mà cũng có thầy bói mới lạ.

Theo như một cuộc điều tra gần đây, số người ở nước Mỹ lấy nghề xem bói để kiếm ăn có tới hai mươi nhăm vạn, mà tiền cúng các thầy mỗi năm tính có đến hai nghìn năm trăm đồng.

Cái nghề thầy bói ở nước văn minh kể cũng hời thật. Giá mời các thầy bói ở nước ta sang hết cả bên Mỹ thì có lẽ có lợi cho họ, có lợi cho Mỹ mà nhất là . . . có lợi cho ta.

Bên hồ Genève

Việc Nhật Tàu sung đột ở Mãn-châu, đã làm cho hội Vạn-quốc một phen mất mặt.

Hội đồng 19 viên công nhận Trung-hoa có chủ quyền ở Mãn-châu vừa xong, đại-biểu Nhật-bản Tùng-Cương và các phái viên Nhật đều đứng giậy bỏ hội đồng lủi ra ngoài, ý muốn tỏ ra rằng hội Vạn-quốc có cũng như không. Mà hội Vạn-quốc cũng chả làm gì được Nhật thật. Đánh Nhật ư ? Còn đâu là hòa-bình. Mà dẫu có muốn đánh cũng không có quân mà đánh. Thôi thì ngồi làm anh bồ dìn vậy.

Nhưng nếu chỉ có thế thì hội đồng Dân-biểu Bắc-kỳ cũng thay được hội Vạn-quốc.

Tiên Long

Không phải là Tiên-long thương đoàn, cũng không phải là tiên là rồng, chỉ là tờ báo Tiên-long.

Báo Tiên-long xuất bản ở Đa-thành (Tourane,) có ông Lê-thành-Tường chủ chương. Ông Tường là dân tây, giở về Pháp nghỉ.

Ông về nghỉ, tưởng tờ báo của ông nó cũng nghỉ. Nhưng cũng may cho nó, có người khác thay ông.

— Ai thay ? Một cụ Thượng.

— Một cụ Thượng ! Hay là lại...

— Không, không, không phải là ông Phạm-Quỳnh. Một cụ Thượng thật đấy ! Cụ ấy là cụ Hồ-phú-Viễn, trước làm Thượng-thư ở phòng văn cụ Tôn-thất-Hân.

Ấy thế là một cụ Thượng ra làm báo, một người làm báo vào làm cụ Thượng. Báo giới nước mình danh giá thật.

Bầu cử nghị-viên dân biểu

Ông nghị Hoàng-tích-Chu mất. Một ghế trong viện dân biểu bỏ trống.

Nhưng không thể bỏ trống được. Vì nghị-viện đã quan hệ thì một ghế cũng quan hệ. Vì thế nên sắp có cuộc bầu cử một ông nghị mới thay vào ông nghị Chu.

Ra tranh cử lần này, có nhiều ông mà ông nào cũng ích dân lợi nước cả, nghĩa là ông nào cũng hô to lên rằng vì việc ích dân lợi nước.

Đến nay đã được tin có những ông này:

1 Ông Phạm-tá, chủ hiệu thợ ruộm Bờ-Hồ,

2 Ông Đỗ-Văn quản đốc nhà in Trung-bắc.

3 Ông Nguyễn-đình-Tiếp, cựu chủ nhiệm báo Nông công thương.

4 Ông Nguyễn-đình-Tiến, chủ hiệu làm đồ gỗ Phúc-Lợi.

5 Ông Nguyễn-Mạnh-Bồng, chủ Hương-hát dược-phòng.

6 Ông Hà-văn-Đốc, chủ Thượng-khánh y-quán.

Các cử tri chắc cũng thừa biết rằng : Ông Phạm-Tá ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu ruộm của ông.

Ông Đỗ-Văn ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho nhà in Trung-bắc.

Ông Tiếp ra ứng cử, không phải là làm quảng cáo cho báo N. C. T.

Ông Tiến ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Phúc-Lợi.

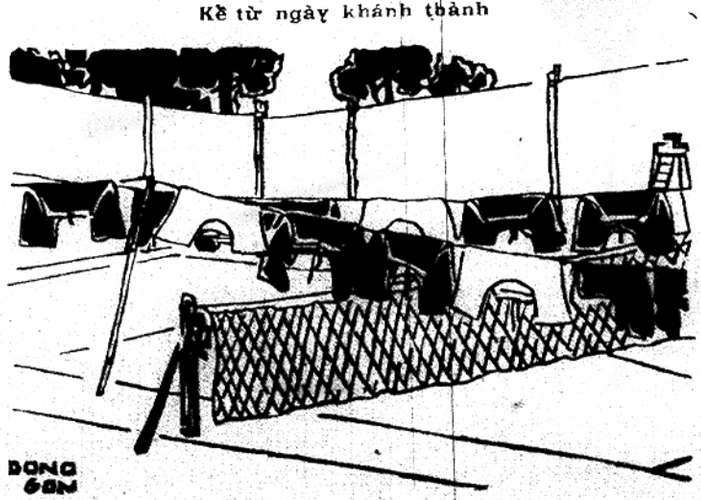
Ông Bồng ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Hương-hát.

Ông Đốc ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Thượng-Khánh.

Các ông ấy ra đều vì dân vì nước cả. Ông Tá ruộm giỏi, ông Đỗ-Văn chữa máy in giỏi, ông Tiến làm đồ gỗ đẹp, ông Bồng, ông Đốc làm thuốc bắc ngon, nhưng về việc công ích thì ông Tá cũng một lòng vì nước như ông Văn, ông Văn một lòng vì nước như ông Tiến, ông Tiến một lòng vì nước như ông Bồng, ông Đốc ; ông Bồng, ông Đốc một lòng như ông Tiếp.

Thành thử cử tri khó chọn quá. Chỉ còn một cách là viết tên các ông vào mảnh giấy rồi gấp thăm là tiện nhất. Nhưng lúc gấp thăm, có lẽ trúng tên ông Phạm-Tá đấy.

Kể từ ngày khánh thành



Thật là sản quần Phụ-nữ !

.bàn ngang.

Phương ngôn Anh có câu : « thời giờ là vàng bạc ».

Người tây phương, họ trọng thời giờ, coi một phút bỏ qua như một vật qui đã rơi mất, không còn vớt lại được nữa.

Bên ta, ta cũng vẫn than cho thời giờ, chóng quá, như người chạy mỏi hụt không mấy lúc mà đầu bạc răng long, nhưng ta chỉ than mà không biết tiếc, ta hơn họ ở chỗ ấy.

Tây phương họ qui thời giờ, nên ra công làm lụng, lúc nào cũng ra về vội vàng, lúc nào cũng ra về nhonh nhẹn hoạt động. Cũng vì thế mà họ tiến bộ mau chóng. Còn ta, ta ngồi đợi cho thời giờ nó qua, ngồi đánh tổ tôm hay nằm hút thuốc phiện, ngồi đợi cái chết nó đến, cho là buồn-bã như đã gần chết rồi. Cũng vì thế mà ta tiến bộ mau chóng hơn họ.

Họp nhau lại để bàn việc công, thì nay hội đồng, mai hội đồng, kia lại hội đồng, nhưng đến lúc họp lại ngồi bàn truyện gẫu cho qua thời giờ, nay thế, mai thế, kia lại thế, cứ thế mãi, thời giờ đối với ta thực đã qui thay, qui như ... bẻo vậy.

Công việc gì cũng chễnh mảng, nay không làm, mai làm cũng được, mai không làm, kia làm cũng được, . . . nay lần mai lữa cho thời giờ chóng hết, cho chóng đến lúc nghỉ ngơi, đợi cái chết nó đem mình đi.

Chỉ có lúc canh bạc đen đỏ là vội vàng nhanh nhẹn như người phương-tây, là hoạt động mạnh bạo như người muốn sống, như người tiếc cái thời giờ chóng qua. Những lúc ấy thời giờ là vàng bạc thật.

Còn lúc khác, can gì mà nhọc-nhằn, can gì mà vội vàng, hoạt động. Ta qui thời giờ thật nhưng nó qua cứ mặc nó qua, làm lụng mà làm gì, tiếc thời giờ mà làm gì, văn minh tiến bộ mà làm gì.

TỬ-LY

Truyện vui

Một trận hăng hái

Ngày xưa, ở bên Tầu có một ông quan đại thần sợ vợ.

Kìa ! tôi trông thấy cái mỉm cười chế riễu của các bà rồi kìa ! chắc các bà cho là người sợ vợ thì ở đâu mà chả có, việc gì phải đưa các bà sang tận bên Tầu ? và sử-sách nào lại chép những truyện nhỏ nhen ấy mà tôi biết !

Xin các bà đừng vội nóng nảy ! Hãy đọc hết cả truyện đã !

Ngày xưa có một ông quan đại thần sợ vợ. Tên ông quan ấy là gì, tôi quên bẵng mất, nhưng cái đó không can chi.

Bấy giờ về cuối đời Tống. Rợ Kim vào cướp phá luôn ở phía Bắc nước Tầu. Nên ngoài sự sợ vợ, ông quan đại thần kia lại thêm một cái sợ nữa : sợ giặc.

Con Tạo khéo trêu, khiến quan lớn tôi lại được nhà vua giao ấn tiên phong, đem đại quân ra cửa ải chống giặc. Ngài sa sư tử, trong lòng khoan khoái. Nhưng khi ngài đến gần cửa ải thì lòng khoan khoái kia lại đổi ngay ra lòng kính hãi. Nếu người châu Âu mà họ chép đoạn dã-sử này thì họ cho là quan lớn đại thần tôi ở vào chỗ hai đầu cọ lửa. Mà nếu trong nước Việt Nam ta có ông Nguyễn-Du thứ hai thì chắc ngài sẽ tả cái linh hồn ngài bằng một câu : «Tiếng súng lại sợ bằng ba tiếng gầm».

Mà đang sợ thực. Vì quan lớn tôi ra trận, giản quân, đối địch . . , Rồi ngài thua, rồi ngài lùi... Rồi ngài lại thua, rồi ngài lại lùi .. Ngài lùi mãi cho đến khi nhà Tống phải cắt nửa giang-sơn nhường cho bên địch. Thật là ngài có cái tài bách chiến bách bại.

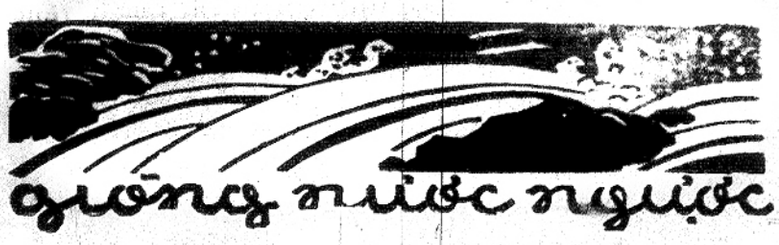
Song thua thì thua, nhưng mà được cái thoát nạn, nghĩa là thoát nạn giặc ! Chứ cái nạn vợ thì, than ôi ! bao giờ cho thoát được !

Ngài thua trận về, lại được nhà vua cho giữ nguyên chức đốc-quân Hồ-nam, nghĩa là ở ngay biên giới các đất vừa cắt dâng cho nhà Kim.

Thôi, bây giờ ta hãy rời câu truyện ngoại giao mà kể đến câu truyện nội trị.

Một buổi chiều về cuối thu, — thưa các bà, phải về cuối thu, truyện mới có vẻ nên thơ — quan đốc-quân tôi đương bị bà lớn khởi thế công thì chợt có quan đốc-học đến chơi, đòi bên tạm đình chiến.

Quan đốc học nghe chừng cũng tức, lấy làm nhục lắm cho cả bọn tu-mi, liền bảo đốc quân ra công-đường thì thầm bàn kế, lập mưu để đối phó với bên phải yếu.



HÁT NÓI

Mặt nguyệt

MƯỜU

Ở đời chán vạn cái vui,
Mà vui thú nhất trên đời có hai
Một là học tập thành tài
Hai là lấy vợ được người tri-âm,

HÁT

Chú đề mới say mê làm nàng vợ,
Nỉ non mợ mợ với tôi tôi
Hoặc đèn khuya chẳng bóng suốt canh dài
Hoặc thơ thẩn sánh vai nhìn nguyệt tỏ
Trí kỷ phiền tình không vũ trụ
Dồng tâm bán ngữ tán ưu sầu
Truyện vẩn vơ nào ra truyện đâu đâu,
Với mợ nó cũng thành câu tuyệt riệu
Mắt liếc, tay soa, miệng cười, môi bĩu,
Cảnh êm đềm thế thượng cảnh bồng-lai.
Trách chi nhất vợ nhì trời..

Tú-Mỡ

●

Tặng chàng say

(Nhời vợ trách chồng)

MƯỜU

Say sưa cái giống hư đời,
Nửa điên, nửa dại, còn đời cứ say
Thân sao như thể con quay,
Đã lăn lóc chán lại quay quay cuồng

HÁT

Tuý nhân khả ố !
Cái người say thôi có biết gì đâu !
Việc giờ hay thây kệ truyện hoàn-cầu,
Sớm tối chỉ vài đầu cùng hũ rượu.
Ba chén nhớp, bè nhè bên chiếu,
Một vần thơ, ngất ngưởng giờ trò !
Khéo như ngây, như dại, như giờ,
Giấc mộng bé với mộng to thêm lắm nhảm.
Tỉnh cảnh này siết bao thê thảm,
Chàng say sưa đã cám lòng chưa ?
Chàng ơi ! Tỉnh lại mà chừa !..

VŨ-ĐĂNG-CAO

Namdinh

◇

Ngày xuân xem hội Lộ

Giủ nhau kéo một đàn,
Chạy vào xem hội Lộ.
Nhìn trước lại nhìn sau,
Trông đây rồi trông đó.
Sắc sắc răm ba bàn,
Thò lò một vài chỗ,
Dưới, tiếng trống đánh vang,
Trên ngọn cờ cuốn gió.
Một giấy chị đồng giá,
Hai hàng cung văn khỏ'
Nam mặc áo ngựa văn,
Nữ chít khăn tai chó,
Khăn áo có đủ năm mùi,
Xanh, vàng, trắng, đen, đỏ.
Mượn tiếng thánh ốp vào,
Giờ tay múa nhẳng bọ.
Có ngồi khấn thì thào,
Cậu đứng truyền tam tộ.

◇

Công tử cũng có nhiều,
Tiểu thư thời vô số.
Kia bà đầm cầm,
Này răm ông tây gỗ.
Tấp nập đến cửa đền,
Chắp tay rồi bá cổ.
Hễ thấy có nào xinh,
Săn như mèo thấy mỡ.
Đề tử có lòng thành,
Xin thánh bà phù hộ.

P. N. T.

Rồi tối hôm ấy, hai quan đưa nhau đi chơi, không biết đi chơi đâu, nhưng mãi khuya, khuya lắm mới về.

Khi hai người vừa trở về tới nơi tư thất ở đốc bộ đường, đã nghe thấy tiếng sư-tử gầm thét. Tức thì quan đốc tôi rở ngay hồ lô ra, hồ lô của quan đốc-học mới truyền cho. Nghĩa là ngài cầm cây roi mây, giấu sẵn trong áo ra ngài quất, quất mãi, quất cho đến khi sư-tử nhụt đầu rồi cắm tịt, rồi cúp đuôi chạy.

Quan lớn tôi tự đắc, chống hai tay vào sườn nhìn theo, nhưng không đuổi theo..

Bỗng có tiếng cười hà hả sau lưng, như hồi kèn thắng trận.

Quan lớn quay lại, quan đốc-học vẫn cười.

— Sao ngài lại cười ?

Quan đốc-học cố nhìn cười đáp lại :

— Có thế chứ ! Lần này ngài mới thắng trận là lần đầu ! Thế là ngài đã rửa được cái thù bị đại bại với quân rợ Kim đấy !

Những trận ngài giao chiến với rợ Kim, thì tôi không được mục kích, chỉ nghe tin ngài thua. Nhưng xem ra có lẽ chỉ có cái trận này là ngài đánh hăng hái nhất.

KHÁI-HƯNG

Một truyện rất ngắn để rùng mình

Giờ luân lý . . .

Toàn và Đạt cùng ngồi một ghế ở bàn cuối lớp. Toàn có quản bút đuôi nhọn đầu to, cầm ngòi «răng cưa». Thầy giáo giảng mãi luân lý, Toàn và Đạt cùng chán. Toàn cầm bút cho đuôi vào tai lấy ráy.

Đạt ngoảnh ra đường.

Lúc tay Toàn cầm bút ngang ra, đuôi ở trong tai, đầu bút sát gần kề thái dương Đạt, thì Đạt thấy ở đường có xe đồ, quay nhanh lại bảo Toàn...

— *Ái !*

Cả lớp quay lại chỉ thấy đầu Đạt gần đầu Toàn, ở giữa có nửa cái quản bút.

LANAM

Mách dùm

— Bác đi đâu mà vội thế ?

— Tôi đi mời cụ Lang Nguyễn-ngọc Côn ở 26 phố nhà Hỏa về thăm cho cháu vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Côn là một nhà chuyên-trị chữa bệnh người lớn và trẻ con rất thần hiệu.

Mùa nực năm nay xin giới thiệu các ngài thứ phấn Purblanc để đánh giầy mũ. Nó có đặc tính là: rất trắng vì chế toàn bằng nguyên chất Blanc de neige, sẽ đánh qua cũng đủ trắng một tuần lễ, không thôi tay không hại vải, không bắt bụi, kỵ dán.

Mua buôn hỏi M. Chung 7 Phố Nhà Thờ (Lamblot) gần rẽ ra Hàng Hài Hanoi

Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghề hội họa

Bản sở có đủ 204 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngài nào muốn xem kiểu đã vẽ xin kính mời quá bộ lại Bản-sở trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là NHUẬN ỐC. TOUT POUR ARCHITECTURE. 168 RUE LÈ LỢI HANOI gần TRƯỜNG THỂ DỤC

Sẽ xin tính hạ để tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghề vẽ của bản sở trong 16 năm nay.

Nếu muốn mua nhiễu, lụa bản xứ, rất tốt, rất đẹp, hay nhuộm các áo ra xẩm, hay thay các mầu xẩm ra nhạt, ra mỡ gà để dùng vào mùa hạ, nên lại nhà LÊ QUẢNG LONG 50 Hàng Gai Hanoi vừa được giá hạ lại vừa được mầu đẹp và bền, quyết không nói ngoa.



TỪ CAO ĐẾN THẤP

Phong rao mới

Cụ kia đầu tóc bạc phơ,
Gần kề miệng lỗ, còn chưa chán đời.
Già nua, trồng bồi còn chơi,
Còn đi rước lấy một người vợ hai.
Hom hem thở chẳng ra hơi,
Hãy còn chuốc lấy hợp đời làm chi.
Bảy mươi, mười bảy duyên gì ?
Ra đường thiên hạ, thầm thì « cháu, ông »

TỬ-MỠ

●

Ông Nguyễn-thành-Hưng

Ông Nguyễn-thành-Hưng là một ông nghị-viên dân-biểu ở Trung-kỳ. Vừa rồi, ông gởi cho quan Toàn-quyền một bức thư ngỏ xin bỏ cái nghị-định giảm lương các quan chức Tây Nam.

Ông bảo rằng dân Annam muốn như thế. Không, ông ạ, chỉ có người làm việc là muốn như thế. Còn dân, dân họ chỉ muốn được giảm thuế. Ông là Nghị viên dân biểu, sao lại không lo giảm thuế, lại xin tăng lương. Thôi, có lẽ bạn ông là người làm việc nhà nước. Chứ còn mấy anh dân quèn, khố rách áo ôm đương rét mướt khổ sở, bữa đói, bữa no, đã bầu ông lên thay mặt cho họ, thì bây giờ ông có cần đến nữa đâu ?

Bao giờ cần đến sẽ liệu, có phải không, ông nghị Nguyễn-thành-Hưng ?

◇

Việt-An thôn nữ

Báo Đông-Tây ra đời. Cái tên « Việt-An thôn-nữ » cũng ra đời.

Cô Việt-An tự sưng là cô con gái nhà quê, nhưng văn cô nó không ra về nhà quê mà cũng không ra về thị-thành, nó không cũ mà cũng không mới. Lạ thật ! Có lẽ cũng vì cô dùng một thứ tiếng riêng, không phải là tiếng Annam, không phải là tiếng Tầu, cũng không phải là tiếng tây.

Thứ tiếng ấy chỉ một mình cô hiểu.

◆

Ông Nguyễn-phùng

Tôi quên dấy, văn cô Việt-An, trừ cô ra, lại có ông Nguyễn-Phùng hiểu nữa. Văn ông Nguyễn-Phùng cũng như văn cô Việt-An, chỉ có một mình ông hiểu được. Tôi quên dấy, văn ông Nguyễn-Phùng, trừ ông ra, lại có cô Việt-An hiểu nữa. Hay là ông viết để cho cô Việt An xem, mà cô Việt-An viết để cho ông xem.

Nếu thế thì can chi phải in ra thành sách. Viết xong, đọc cho nhau nghe rồi đốt đi, cũng thế mà.

Nhưng... vẫn không hiểu được mới là hay

◆

Ông Ngô thúc Địch

Ông Ngô-thúc-Địch cũng như ông Trịnh-đình-Rư, ông cũng đỗ cử nhân khoa mão.

Văn-chương ông về Hán học tất là hay lắm, tuy ông chưa tỏ tài ra bao giờ, mà có lẽ cũng vì ông chưa tỏ tài ra bao giờ. Ông có tỏ tài, cũng chỉ tỏ tài về văn quốc ngữ.

Cũng vì vậy nên một độ ông ra làm báo, làm chủ bút tờ Phụ-Nữ. Không biết vì ông viết quốc ngữ không bằng viết chữ nho hay vì chị em yêu văn ông, mà chị em không nỡ đọc.

Giận chị em, ông quyết dứt duyên văn tự, ông bỏ báo Phụ-Nữ, về nằm xem sách ở Nam dương, nói cho đúng thì ông về ôn lại quyển Mạnh-Tử ở nhà quê với vợ.

Thuộc lòng được quyển Mạnh-Tử, ông lại quyết chí ra đời, ông lại ra làm báo. Ông Nguyễn-khắc-Hiếu, nhân khi hứng, có viết câu tặng ông : « Một nhà Hán học kiêm tư bản ».

Nhưng, hán học không hay dùng đến, nên ông Hiếu chỉ còn trông vào nhà tư bản. Thế là đến lúc hết tư bản, tờ báo Annam cũ nghỉ tạm, mà ông Địch thì nghỉ hẳn.

Ông lại về xem sách ở Nam-dương.

Phụ nữ kén chồng và báo Phụ-nữ thời-đàm

Báo Phụ-nữ đã một giạo đăng thơ các cô kén chồng, hẹn sẽ chấm các bài gửi đến dự thi và sẽ có giải thưởng cho những bài hay.

Ngày qua tháng lại, các cô phần nhiều đã kén xong, có chồng cả, mà cuộc thi vẫn chưa thấy kết liễu. Có lẽ báo Phụ-Nữ còn đợi các cô ấy có con rồi mới chấm bài, mới phát giải thưởng.

Đăng hết những bài kén chồng, Phụ-nữ thời-đàm cũng hết ra hàng ngày, hẹn với độc giả sẽ ra hàng tuần.

Nhưng năm cũ qua đến năm mới, độc giả báo Phụ-Nữ đợi mãi, cũng không thấy báo ra. Hay là Phụ-Nữ còn đợi... đợi cho độc giả hết đợi.. báo Phụ-Nữ.

Tính từ lúc Phụ-Nữ hẹn ra hàng tuần đến nay đã hơn một tháng. Một tuần lễ của báo Phụ-Nữ lâu thật.

●

Cuộc thi kén vợ

Viết xong bài Phụ-nữ kén chồng, Tứ-Ly bỗng nẩy ra một ý kiến mới, mới có từ đời thượng cổ. Ý kiến ấy là ý kiến kén vợ.

Ý kiến mới ấy, bên ta có nhiều người có, nhất là những người chưa có vợ. Nhưng không phải chỉ riêng người không có vợ mới kén vợ, người có vợ rồi phần đông cũng muốn kén vợ... kén vợ lẽ.

Nhưng bây giờ hãy nói riêng về vấn đề kén vợ cả. Một người vợ phải thế nào? Lẽ tất nhiên một người vợ điều thứ nhất phải là một người vợ. Nhưng cái đó cũng chưa chắc nên Tứ-Ly muốn mở một cuộc thi kén vợ. Các bạn độc-giả, ai muốn tán thành cái ý kiến mới mà cũ ấy, xin cho biết ý kén chọn ra sao.

Sau chắc là có giải thưởng. Nhưng bây giờ thì cái giải thưởng ấy, chính là người vợ mà bạn độc giả đã kén chọn.

N. B. (Xin nhận kỹ) Những người dưới mười tuổi và quá một trăm tuổi không được dự thi.

●

Bảo-Sơn và Bảo-Thạch

Có nhiều bạn độc-giả đến tòa soạn báo Phong-Hóa hỏi ông Bảo-Thạch, vì nhầm ông ấy với ông Bảo-Sơn, tưởng hai ông ấy cũng là một.

Nhưng không phải là một ông, mà lại chính là hai ông khác nhau. Ông Bảo-Thạch là ông Bảo-Thạch, ông này không có giúp Phong-hóa, ông Bảo-Sơn là ông Bảo-sơn, ông này có giúp Phong-hóa.

Bảo-Thạch với Bảo-sơn giống nhau họa chăng chỉ có ở chỗ cùng có chữ Bảo. Còn chữ Thạch là hòn đá, chữ Sơn là núi, khác nhau xa.

●

Ông Salavin ưa nhàn

Ngày xưa các cụ ta ưa nhàn.

Bây giờ cũng nhiều người ưa nhàn, nhất là các ông nghiện thuốc phiện.

Không biết ông Salavin có hút hay không, nhưng ông cũng ưa nhàn.

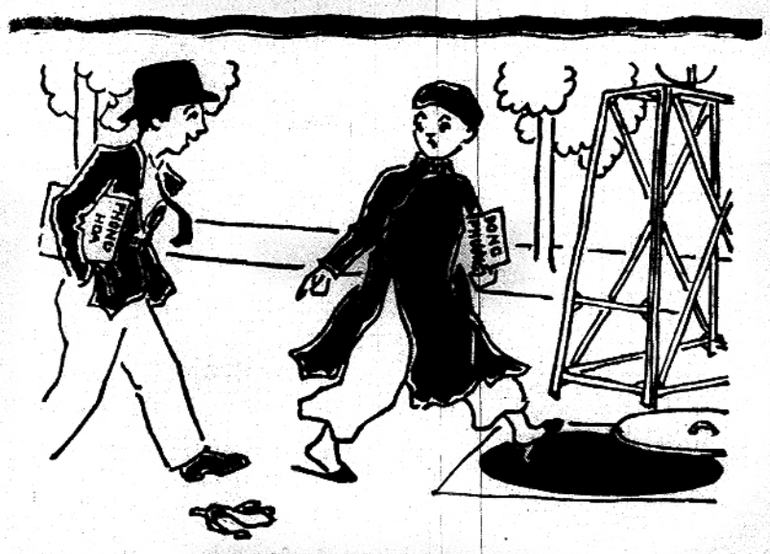
Ông ưa nhàn, ông lại viện lẽ rằng bên tây họ cũng ưa nhàn. Vâng, ông ạ, ở nước nào chẳng có người làm biếng !

Ông bảo rằng ở nước ta, làm việc đến 40 tuổi là đủ rồi, còn thì tha hồ mà nghỉ ngơi, mặc cho kẻ khác đau đớn khổ sở, miễn là mình được ăn không, ngồi rồi, miễn là mình sướng lấy thân mình !

Nghĩ thế, cũng là một ý kiến hay đấy mình sướng là người khác sướng rồi.

Ngày xưa phật Quan-âm muốn thành phật, nguyện xin ở lại làm bồ tát để cứu với chúng sinh cho khỏi bể khổ. Ông Salavin muốn tìm lấy sướng một mình, nguyện về ngồi rồi để mưu việc ích quốc lợi dân. Ông Salavin mới thật là bồ tát nước Nam đấy !

TỨ LY



Đông phương : — *Này ông Phong-hoá ! ông cẩn thận không khéo giẫm phải cái vỏ chuối kia bây giờ !*

Sách mới in rồi :

Ai muốn chữa khỏi bệnh mà không phải dùng thuốc,

Ai muốn biết phép tiên là mầu nhiệm thế nào ?

NÊN MUA NGAY CUỐN SÁCH

THÔI - MIÊN NHẬT - BẢN

Nghiệm theo phương pháp của Đức (Allemagne)

Chuyên chữa các chứng bệnh

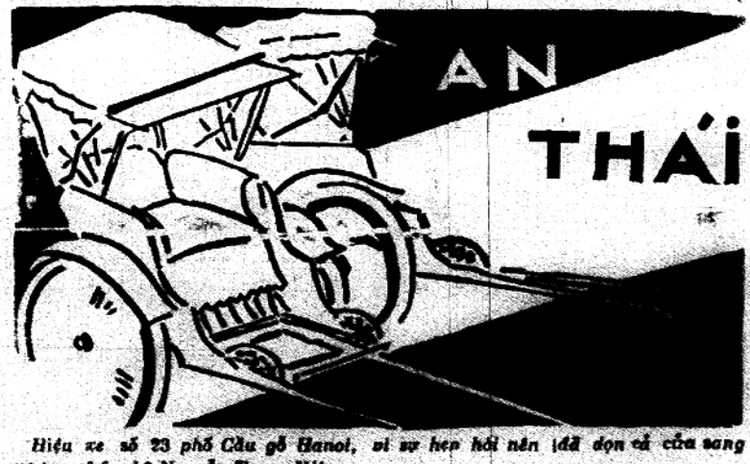
Giá 0p50. Ở xa mua thêm cước 0p20. Thơ và Mandat đề cho nhà xuất bản như vậy

Nhật - Nam - Thư quán Hanoi

Muốn được như tiên

Phải học thôi miên mới được

Sách dạy thôi-miên thuật đã in ra năm cuốn từ số I đến số V giá 2p00. Ở xa mua, thêm cước 0p30. Mua riêng từng cuốn cũng được. Mua buôn, mua lẻ. Thơ và mandat chỉ đề cho nhà xuất-bản NHẬT NAM THƯ-QUÁN. HANOI.



Hiệu xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự hẹp hòi nên đã dọn cả cửa sang xưởng số 2 phố Nguyễn Trọng Hợp.

Sách dạy đàn lối mới

(dễ học chóng hiểu hơn nốt đàn tây)

Vì ai cũng phàn nàn rằng tốn tiền lại phí công vô ích về sách đờn, bởi thế nên quyển « TÂN ĐIỆU CẦM » mới ra đời do một nhà danh-cầm nhất ở Nam-kỳ là Hồ-kim-Chi tiên-sinh lắm phen dụng công khảo cứu ra một phương pháp rất mới mẻ, nay đã được hoàn toàn đắc sắc để hiến các bạn tri-âm.

Có đủ các bài Saigon bài Huế và bài tàu nữa, nam, bắc, còn bài ca chính tay tác giả soạn ra toàn là văn chương về luân-lý cả chắc từ xưa đến nay chưa hề có quyển sách nào dạy đờn bằng nốt như thế bao giờ.

Khuôn khổ 31x24, bìa cứng, giấy tốt, dấu (nốt) rất rõ ràng. Vào khoảng từ 1 đến 10 Mars 1933 sẽ có bán tại nhà sắt-giác bờ-hồ và các hàng sách khác.

Có gửi bán tại Tín-đức thư-xã Saigon.

Vui.. cười..

Thi vui cười

Của L. V. U. Rue des Tasses Hanoi

1.— Đi guốc trong bụng

— Thằng này nói rồi, tao đã đi guốc trong bụng mày rồi.

— Vậy tôi nói rồi thì anh nói thật chứ gì? Anh nói hộ tôi xem những đường ở trong bụng tôi đã đồ rựa chưa?

2.— Tôi không dám

— Ông mua cho tôi « Tuyết-hồng lệ-sử » ?

— Vâng, ông để tôi xem quyển nào hay tôi mua.

— « Giọt lệ thu » này cũng hay lắm.

— Tôi có rồi.

— Hay ông mua « vợ tôi » ?

— Ấy chết, tôi không dám.

◇

Của Đ A Rue Protectorat Namdinh

Cũng tinh

Giờ tính đố. — Thầy giáo hỏi học trò;

— Tôi vay của bác anh một trăm bạc, lãi năm phân, trong một năm tôi phải trả bác anh bao nhiêu ?

— Hai trăm ạ.

— Láo ! Anh không biết tính à?

— Thưa có, nhưng thầy không biết tính bác con ạ.

◇

Của P T Bắc-ninh

1.—Họ tệ thật

Một anh nhà quê cùng với bạn ra chơi tỉnh. Đi qua một phố kia, thấy mấy bà đàm đánh ten nit, đầu bịt khăn trắng để tóc khỏi sõa xuống mặt. Anh ta bèn than thở rằng : « Họ tệ thật! Đang tang tóc mà họ còn nhảy nhót, vui cười ».

◇

2.— Là dê-đô (Zéro) ạ

Ông bố giấy con làm tính, hỏi : « tao cho mày ba xu, mẹ mày cho mày hai xu, hỏi mày có mấy xu ? »

Cậu con trả lời ngay : « là dê-đô ạ ».

Ông bố ngạc nhiên mắng: « láo nào! thử tính lại xem có phải là dê-đô không ?»

Cậu con ; « con bây giờ có xu nào đâu mà thầy bảo con cộng sai.»

○

Của N. M. Nam-định

Bài dịch

Thầy giáo — Lune là mặt giăng, la lune là ông giăng.

Trò — Thưa thầy có phải vache là bò cái, mà la vache là ông bò cái phải không ?

○

Của N. K. B. Monseig. Deydier Hanoi

Chụp ảnh

— Thưa ông, tôi chụp hai cái ảnh như thế này thì hết bao nhiêu tiền ?

— Bẩm, cái thứ nhất 2p00, còn những cái sau 0p40 một cái ..

— Thế thì tôi lấy hai cái sau nhé!...

◇

Của S Đ Phúc-kiến Hanoi

1 Cách trí

Thầy giáo — Nóng và lạnh khác nhau thế nào?

Trò — Thưa thầy, nóng làm dài ra lạnh làm ngắn lại.

Thầy giáo — Thì dụ?...

Trò — Ngày về mùa nực thì dài, về mùa rét thì ngắn.

2 Khoa học

Thầy giáo — «Hơi nước » bốc lên gặp lạnh, mưa xuống ra « nước ».

Trò — Thưa thầy, thế « hơi đất » bốc lên gặp lạnh có mưa xuống ra « đất » không ạ.

3 Sống mái

— Mợ ơi mợ, chứng gà sống với chứng gà mái, đằng nào ăn ngon hở mợ ?

— Ai bảo mày rằng có chứng gà sống ?

— Sao sáng nào con cũng thấy ba ăn cháo với chứng gà « sống ».

●

Của L. V. T. Hanoi

Khéo chiều cô

Trên đền trong chiếc chiếu hoa lòe loẹt, một bà đang ngủ đồng, bóng cô nhập vào làm cho bà nhảy, múa huyên thuyên. Một lát đã đến chỗ cô đang chèo thuyền ngự về.

Trong khi bóng cô đang cầm quạt vừa chèo thuyền, vừa nhảy mua, thì tự nhiên một tiếng nổ khá dài ở trong người bà đồng lọt ra, bà không phanh lại kịp, làm mặt bà đỏ tía.

Bác cung văn, nhanh trí khôn, ngồi đằng sau, bèn chữa thẹn cho bà đồng, mà hát một câu rằng :

Cô... ô.. ô... ngự đồng, có rít, có chơi,
Cô bắn súng lục, cô bơi... u.. thuyền rồng.

●

Của T. V.

Tần tiện

— Sao mày đi ngủ cứ để đèn to cả đêm là nghĩa làm sao? Một đêm tốn bao nhiêu tiền dầu.

— Thưa mẹ, con không dám tắt, sợ khi thắp đèn lên lại tốn mất que riêm.

●

V. Đ. D. Rue Papier Hanoi

Cẩn thận quá

Thằng Ba xin mợ nó một trinh để cho ăn may.

Một chốc nó vào mồm nhai kẹo : «Mợ trông thấy hôi:

— Tiền đâu con mua kẹo thế?

Bà : con cho ăn may nhưng người ta chê ít không lấy, con tức mình mua ngay kẹo, sợ cầm lại đánh mất như hôm nọ,

■

Thể lệ cuộc thi vui cười và thi câu đối xem những số từ 38 trở lên

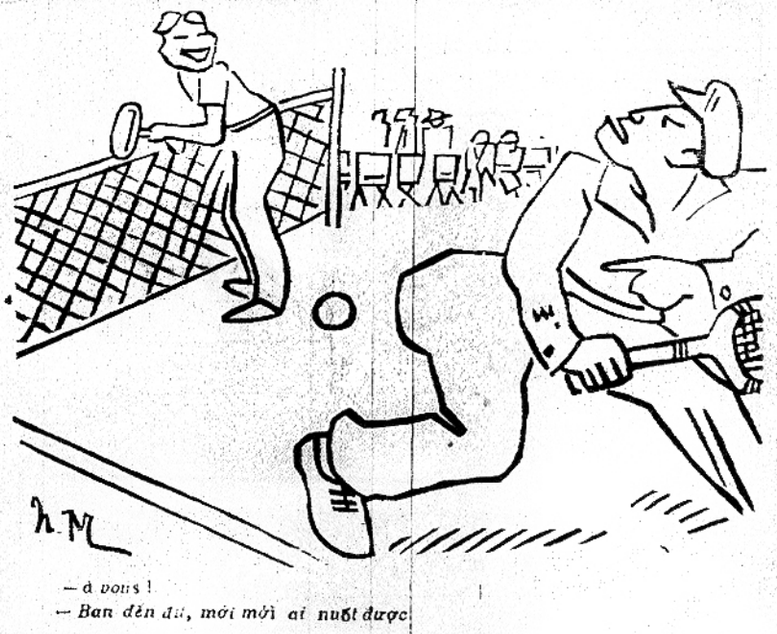
Danh sách (Thi vui cười)

Có T V Voignons Hanoi : 6 bài— H T N Slores Hanoi : 2 bài, 1 tranh— O O -P D Đ Papier Hanoi : 4 bài — D B N Changeur Hanoi : 3 tranh — N D H T P Vinh 1 bài — N V K Artic Haiphong : 1 tranh, 3 bài — N Đ H Coton Hanoi : 2 bai — D N K Hoa Nguyên Haiphong : 3 bài — L H D Rousseau Thanh-hóa : 3 bài — N V L Phả lạng Thương : 4 bài, 2 tranh — N M Bắc-ninh Namdinh : 2 tranh 14 bai — P N C Gare Thanh-hóa : 6 bài — T V K Cadastre Sơn-tây : 2 bài 1 tranh — T Đ Đ Trường pháp-việt. Vĩnh yên : 5 bài — Hồng-sơn Hanoi 3 tranh L D T Jules Piquet Thái-bình ; 4 bài — Tamibatt grand rue Thanh-hóa : 1 tranh — N M D Bắc-ninh Nam-định : 2 tranh — N M D Tam - sơn 4 bài — B V T Minh-Hương, Hưng-hóa : 3 bài — P T N Bắc-ninh : 5 bài — L D C Charbon Hanoi : 1 tranh — N N H Changeurs Hanoi : 4 bài — V D D Papier Hanoi ; 2 bài Ca NôngChanvre Hanoi : 8 bai — D Q Đ Chanceautme Hanoi : 6 bài — D auxano Nam-định 5 bài, — L V U Tasses Hanoi 6 bài T Q Đ Phúc yên : 2 bài — N V N Tân-sơn Sơn-tây ; 1 tranh — Bầy Commerce Thanh-hóa : 3 tranh — 3 câu đối — N H dit N K B Deydier Hanoi ; 10 bài Tamibat N T Thanh-hóa ; 1 tranh — 2 câu đối 5 bài — P V H Phúc kiến Hanoi 1 tranh 3 bài — H H Pélin Hanoi ; 2 bài P Q Huế : 12 bài, 3 tranh — P T Vệ-an Bắc-ninh : 15 bài Truc Nam 104 Hanoi : 24 bài — T V D Thạch thất Sơn-tây ; 10 bài — Tamibatt N T Thanh-hóa ; 1 tranh — 6 bài — N X K Việt-đông Thanh-hóa : 3 bài — T T N Paul Bert Pnom Penh : 1 tranh — T V C Route Vụ-bản Nam-định : 6 tranh ; Thanh-Phong Gia-long Hanoi ; 2 bài 3 tranh — V T S Bodudha Hanoi ; 2 bài — L V T Xã đàn Hanoi ; 1 bài N D France Nam-định : 8 bài, 1 tranh — Tuệ căn Kiến-an ; 16 bài — Samdinh Phúc-kiến Hanoi : 11 bài 3 tranh — N T B Haidương : 5 bài — Đ N Đ Trạo-Hà Đông-triều ; 17 tranh.

○

Danh sách (Thi câu đối)

Có P T H T Lai-hạ-trung Hưng-yên ; 2 câu— Liễu-hạnh Saigon : 2 câu O O--T V G t Nha trang ; 2 câu — H H C Bến thủy : 2 câu — T Sau B F C Hanoi ; 2 câu H L Vermicelle Hanoi ; 4 câu-Đức-thắng Tasse Hanoi : 2 câu T Phong : 3 câu — N V Đ Ferry Hanoi : 5 câu — N T B Haidương ; 3 câu N H T Khúc trì Kiến an ; 2 câu — N Đ D Bột Vạn-hòa ; 1 câu — P B N Pnom-pênh : 4 câu — N N C Charbon Hanoi ; 4 câu — H Q Uông bí ; 2 câu — N X C Đại ong Hadong : 3 câu Dan que C Vy Kampot ; 8 câu — Việt-sơn ; 3 câu — P V D Việt nhan Hanoi : 2 câu — D V S Qui-nhơn ; 2 câu — Đ N Đ Trao-hà Đông-triều : 6 câu — N N L Kiến-an ; 2 câu N A T Dương Cốc Sơn tây ; 2 câu.



— à vous !

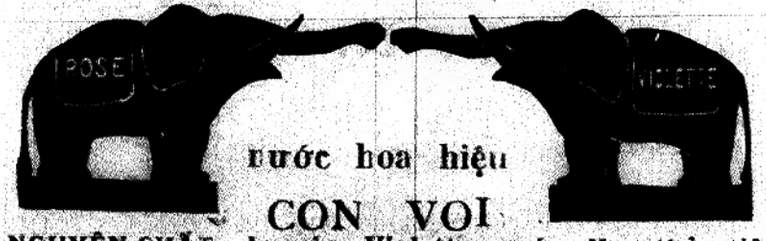
— Ban đêm đấy, mới mới ai nuốt được

Từ-Ngọc-Liên đố

(78) Bầy tám phố Hàng Gai,
Chữa lậu thực rất tài,
Trăm người không sai một,
Thầy thuốc đố biết ai ?

Giả nhời

Có phải Từ - Ngọc - Liên
Chữa lậu thực như tiên
Trăm người không sai một
Bệnh nặng cũng khỏi liền.
Khen rằng mẫn tiệp lại đa năng
Vừa hỏi buồng mồm đã nói phăng
Hà-nội hàng Gai nhà bầy tám
Chuyên môn chữa lậu chả ai bằng,



nước hoa hiệu

CON VOI

NGUYÊN CHẤT : Jasmin, Violette, nước Hoa thủy tiên

1 lọ 3 grammes 0p20, 1 tá 1p80, 10 tá 17p00
1 lọ 6 grammes 0p30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00
1 lọ 20 grammes 0p70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00
Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Rose, Menthe.

PHÚC LỢI 79 Paul Doumer à Haiphong

Kể từ 1er Janvier 1933

200 SỐ BIỂU...

Ai sẽ chúng ??

Số đầu : 1 cái xe đạp đáng giá 50p00
Số thứ nhì : 1 cái xe đạp đáng giá 30p00
Cứ Ngài có xe đạp xẻ nhà đem lại mạ sơn, chữa, hoặc mua bàng ở hiệu Đồng-Mỹ 54 Hàng Giấy, từ 6p00 giở lên bản hiệu xin biếu một số.

Mách dùm.

Hiệu đóng xe số 23 phố cầu gỗ Hanoi vì sự hợp hội nên đã gộp cả vào trong xưởng số hai phố Nguyễn-trọng-Hiệp (phố giữa cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

Nắng mới trong rừng xuân

Đặng-Phương đến chân đồi Thông thì dừng lại lần ngần như e ngại.

Bên kia đồi là đồn điền của ông Hàn-Trí; chàng chắc rằng ông Hàn bà Hàn hiện còn ở Hanoi, ở nhà chỉ còn một mình cô con gái. Chàng đợi mãi



mới có một dịp may mắn như thế, lấy cớ vác súng đi săn, lẩn mò hơn một trăm cây số để được gặp mặt người yêu, nhưng lúc đến nơi, chỉ còn các có cái đồi thì chàng hết cả can đảm trong lòng hồi hộp như người đi ăn trộm.

Bỗng từ nhiên trời nắng to, những cây trên đồi gió thổi vào như múa như reo, lá cây nhấp nhánh ánh sáng như vui mừng đón chàng, giục chàng dấn bước để được gặp người mà chàng phải xa cách đã hơn sáu tháng nay. Chàng đi vòng hết sườn đồi, thì thấy sừng sững trước mặt ba tòa nhà gạch quét vôi vàng, chung quanh cây bao bọc. Mấy cây trò thân trắng mà thẳng, lên cao vút như chạm đến trời xanh, xanh biếc và trong.

Chàng vừa đến cổng, thì tiếng chó cắn ran, thấy trong nhà có người đi ra, chàng làm như người quen thuộc, hỏi một cách thân mật:

— Quan Hàn có nhà không, bác?

— Bẩm ông, ông bà con lên Hanoi vắng.

Chàng làm ra bộ thất vọng, rồi cứ săm săm đi thẳng vào, cốt nhìn được mặt người yêu một lát rồi lại ra cũng được. Trong sân vì trời nắng mới, nên trên các giây thép quần áo phơi la liệt, gió thổi bay phấp phới. Sau một bức màn the, thoáng thấy có bóng người con gái, chàng dừng lại. Người con gái cũng vừa nhìn ra, thốt nhiên kêu:

— Anh!

Rồi nàng chạy đến gần, dương mắt nhìn Đặng-Phương, ngạc nhiên khẽ nói như người dương mê:

— Anh lên đấy ư?

Đặng-Phương thấy nàng hỏi vồn vã mình trước mặt người nhà, ngượng quá không biết nói ra làm sao. Nàng hiểu ý bảo:

— Thầy dề em đi vắng. Đây toàn người nhà cả, anh dừng ngại.

Rồi nàng vui mừng cuống quít bảo:

— Anh vào đây! Anh vào đây!

Nàng gọi người nhà pha nước uống, lấy thau rửa mặt, rồi ngồi trước mặt Đặng-Phương, nhìn chàng, tươi cười như người sung sướng quá:

— Sao anh trông buồn thế kia?

Đặng-Phương nhìn chung quanh mình xem có người nhà không, rồi hỏi nàng một cách nghiêm trọng như có ý trách:

— Anh thật chưa hiểu vì cớ gì tự nhiên em bỏ Hanoi lên đây, không cho anh biết một lời, có phải là ông Hàn bà Hàn bắt em lên đây, để không cho anh được gặp mặt em nữa không? Dẫu thế nào đi nữa, sao em không có một lá thư nào cho anh cả? Vì cớ gì vậy, em Minh?

— Vì cớ gì? Chẳng vì cớ gì cả. Còn gửi thư cho anh thì ở đây không có nhà giấy thép, em biết gửi ai! Nhưng thôi... Nhắc lại làm gì. Chỉ biết rằng anh gặp em được có một ngày, ta hãy vui đã, vui đi, mặc truyện đó ở đấy. Anh vẫn còn cái tính hay nghĩ lôi thôi lắm!

Rồi nàng gọi người nhà bảo lấy đôi giầy tây trắng để nàng đi chơi rừng.

— Ta đi vào rừng chơi nói truyện thú hơn.

— Người ta có cười cho không?

— Cười gì! Ở đây có ai mà cười,

— Người trong đồn điền?

— Toàn người nhà, không bao giờ họ cười em cả.

Đặng Phương thấy nàng bảo sao làm vậy, đứng lên vác súng lên vai. Nàng buộc giầy xong, khoác vào mình một chiếc áo lụa trắng, rồi từ trên thềm nhảy xuống sân như người đi ăn, nói:

— Nào ta đi chơi.

Một bác người nhà cung kính bước ra nói:

— Cô yếu, con sợ cô đi chơi xa mệt.

Cô Minh cau đôi mày, đợi Đặng-



Phương đi ra đến cổng, rồi khẽ mắng bác người nhà:

— Tôi cấm anh không được đả động đến sự tôi yếu hay tôi khỏe trước mặt ông này! Anh nghe chưa?

Ra đến ngõ Đặng-Phương quay lại hỏi cô Minh:

— Em yếu đấy ư?

— Không em cảm soàng, đã khỏi bẵn rồi.. Ta đi đường này vào rừng, rừng này lắm chim nhiều chỗ cảnh đẹp lắm.

Rồi nàng nói, nàng nói mãi. Đặng-Phương không hiểu là nàng nói gì nữa, nhưng cứ được nghe tiếng nàng là đủ rồi. Đặng đi thỉnh thoảng lại quay lại nhìn, thấy nàng tươi cười trong lòng chàng cũng hớn hở quên cả những nỗi nhớ thương trước, chỉ nghĩ đến cái vui chan chứa lúc bấy giờ.

Đương đi bỗng tối bẵn lại: đã đến rừng. Hai người thấy lành lạnh ngẩng lên nhìn trên đầu, cây chằng chịt, lá xanh rờn. Dưới chân, trên con đường tối mỗi khi cơn gió thoảng qua là các chấm ánh sáng thi nhau lay động như nhảy, như múa. Trông ra xa, chỗ nào thoáng cây, ánh nắng xuống trắng xóa rực rỡ. Đặng-Phương bảo:

— Không biết hôm nay, vì cảnh đẹp mà ta vui hay vì ta vui mà cảnh đẹp thế này! Nhưng đẹp mà làm gì, có được hưởng mãi đâu! Ngày mai...!

— Anh nghĩ làm gì đến ngày mai. Em thì lúc nào em cũng vui, dẫu đến chết cũng vui. Tính em thế, không bao giờ nghĩ đến việc trước hay nghĩ đến việc sau cả, chỉ biết hôm nay hai ta còn đây, gặp nhau đây, vui vùng... ta hãy biết có thế.

Hai người vừa đi vừa nói truyện, đi hết chỗ rợp đến chỗ nắng, lên đèo xuống giốc, mải câu truyện không biết rằng đã vào đến rừng xâu. Chung quanh đồi núi bao bọc, trước mặt một cái lạch chừng độ răm mươi, giữa có cái lạch nước con đi lượn khúc, lúc ẩn lúc hiện sau mấy chòm cây chàm.

Đến một cái bãi cỏ xanh mát và sạch sẽ, cô Minh bảo bạn:

— Ta ngồi xuống đây thôi, đi đã mỏi chân rồi.

Đặng-Phương cũng nghe lời đặt súng xuống cỏ, rồi hai người ngồi cạnh nhau. Cô Minh ngửng đầu nhìn ra cảnh vật nét mặt hớn hở, trên má đỏ hồng mấy sợi tóc mai phất phơ theo chiều gió. Nàng mỉm cười nói:

— Hôm nay nắng mới, trông vui tệ. Kìa anh, trên cây dọc có hai con vàng anh đẹp quá.

Không thấy Đặng-Phương trả lời, nàng quay lại thấy bạn ngồi thừ ra, có vẻ tư lự, liền nói có ý gắt:

— Sao anh hay buồn thế, lúc em đương vui, em không muốn thấy có người buồn bên cạnh.

— Sao lại cứ bắt người ta phải vui thế, tính em lạ quá, em đã đổi khác trước nhiều. Anh thật không thể nhận em là người con gái thùy mị, dịu dàng trước kia nữa. Em như có sự gì rất bí mật giấu anh!.. Truyện gì? Em nói thật anh mới có thể vui cùng em được!

— Đấy anh lại sắp hỏi lôi thôi rồi. Đã bảo không có truyện gì cả mà. Gặp nhau được có một ngày, vui đi anh Phương ạ. Em bảo anh rằng lần này là lần cuối cùng anh không được nghĩ gì cả, không được nghĩ đến ngày mai.. Hãy biết vui hôm nay.. Em! bao giờ em cũng vui.

Đặng Phương cũng phải cười, bảo đùa bạn:

— Em như người điên ấy.

— Vâng, thưa anh, em điên! em điên vì anh mà chỉ còn điên một ngày hôm nay nữa mà thôi.



Rồi nàng kéo tay Đặng Phương lôi dậy, đặt súng lên vai bạn rồi nhanh nhẹn đi trước, chạy nhưng nhăng để mặc gió đưa các là áo phất phơ, mặc tóc xõa cả xuống vai, xuống cổ, nhưng nhăng như đứa trẻ thơ. Đặng Phương đi sau nhìn theo, thấy nàng thế, mỉm cười, trong lòng vui vui, quên cả những điều lo nghĩ trước.

Mà nàng lúc đó như người điên thật. Đương đi, hễ gặp một cây giây leo là nàng níu ngay lấy, rún mình đánh đu, gặp cây nào có qủa ăn được như khế, như mơ là nàng nhảy lên níu cho kỳ được, sát cả tay mà không biết đau; thấy bên sườn đồi có giây sậy hoa phơn phớt bạc, nàng chạy ra bẻ một vài cây rồi đưa cho Đặng Phương một cây làm gậy chống. Má nàng đỏ bừng, hai con mắt thêm trong, tóc dán vào hai bên thái dương lấm tấm mồ hôi, trông nàng có một cái vẻ đẹp lạ lùng, khác nào như bao nhiêu tinh hoa lúc đó đều phả cả ra ngoài.

Mải vui quên cả giờ đã chiều. Trên đỉnh cao còn thừa từng mảng ánh vàng, bóng cây in dài lan từ đồi này sang đồi khác. Đặng Phương rủ bạn ngồi dựa vào gốc một cây thông. Cô Minh suốt ngày vui đùa quá sức, chiều đến thấy mỏi mệt, ngồi thở ra, con mắt lờ đờ nhìn ra xa xa, rồi lầm bầm một mình:

— Thôi chiều rồi! Hết...

Đặng phương thấy tiếng bạn có vẻ buồn, lấy làm lạ, quay lại, thấy nàng đổi hẳn sắc mặt!

— Em Minh, em làm sao thế?

Nàng cau đôi lông mày, mím môi, như muốn cố nén lòng mình, rồi không như sao giữ nổi, hai hạt lệ long lanh rơi xuống má. Đặng phương ngạc nhiên hỏi?

— Em khóc đấy à?

Nàng gượng cười:

— Em có khóc đâu! Vui quá thành ra như thế đấy. Lúc này thật em sung sướng quá, trời đẹp như thế lại được gần anh, ở giữa chốn rừng sâu, vũ trụ này là riêng của hai ta, ai mà cướp được...

Nói chưa rứt câu, nàng lại lấy tay ôm mặt nức nở.

Đặng Phương kéo tay nàng ra, rồi nhìn đăm đăm vào mặt nàng hỏi:

— Em có sự gì giấu anh. Em đừng chối. Từ sáng đến giờ anh thấy em khác lắm!

Nàng cúi nhìn xuống đất thong thả nói:

Thôi, bây giờ em cũng chẳng giấu anh làm gì nữa, em vẫn muốn cho anh biết đã lâu, nhưng em không nỡ.

Rồi nàng lấy vạt áo lau nước mắt, hai con mắt giáo hoảnh nhìn Đặng Phương:

— Cái chết em không sợ, mà em chắc anh cũng có cái can đảm như em đây. Sáu tháng trước, hồi em xa anh về đồn điền, thầy thuốc bảo em mắc bệnh ho. Em giấu anh vì em tưởng lên đây khí hậu tốt chắc khỏi dần, nhưng đến bây giờ, em mới biết không còn sống được bao lâu nữa... em đếm từng giờ mà đợi cái chết nó đem em đi... cho nên gặp anh hôm nay, một ngày hôm nay nữa mà thôi, em quên đi để vui với anh. Em đã làm được như thế, em đã nén lòng em đi để cho anh vui từ sáng đến giờ, mà em, em cũng đã được vui, vui một lần chót, trước khi từ giã cõi đời, trước khi vĩnh biệt anh. Cảnh vật hớn hở tặng đôi ta bao vẻ đẹp, thì em cũng gượng cười để hiến anh một ngày vui cuối cùng, để gọi là tạ lòng anh đã yêu em bấy lâu...

Đặng Phương nghe nàng nói song, tê mê, lặng người đi, nhìn nàng không kêu lên được một tiếng.

Bấy giờ giời đã sầm sầm tối, cảnh vật dần dần ẩn vào trong đám sương mù... Ngày đã tàn...

Đôi bạn, tay cầm tay, nhìn nhau yên lặng.

Trên đầu, gió gì rào trong cành thông, như tiếng than vãn của buổi chiều.

Viết ở Phú Thọ ngày 14-2-1938

BẢO-SƠN



Cuộc thi «Chọn dân biểu»

Đến 19 Mars có những ông này ra ứng cử nghị viên dân biểu :

M.M. Vũ-văn-Định chủ nhà in Thanh niên, nguyên thư-ký Đông-pháp ngân hàng.

Nguyễn-mạnh-Bổng : biệt hiệu Mân Châu, thi sĩ, văn sĩ, thầy lang, tác giả «ngọn đèn khuya» nguyên Tổng thư ký Ích-hữu thư-xã của ông Nguyễn-Huy Hợi

Hà-văn-Đốc : chủ hiệu Thượng khánh y quán dược phòng.

Hoàng-quang-Thịnh : chủ hiệu cho thuê đồn dám ma Tế-Mỹ.

Đinh-văn-Tiến : chủ hiệu làm đồ gỗ Phúc Lợi.

Đỗ Văn : Giám đốc chuyên môn nhà in Trung Bắc.

Nguyễn-đình-Tiếp : nguyên chủ nhiệm Nông công thương, chủ hiệu Thuận hưng long.

Phạm Ta : tốt nghiệp trường hóa học chuyên môn, chủ nhiệm Thương báo, chủ hiệu ruộm Bờ Hồ, nguyên giáo học trường Thực hành Hanoi.

Về dịp này, Phong Hóa mở một cuộc thi chọn dân biểu để các bạn đọc báo xa gần mua vui, theo như sau này:

1 bài dự thi phải gửi đến tòa báo số 2 phố Hàng Cót (Rue Takou) trước ngày 19 3 33, (cứ dựa vào giấu đóng của nhà giây thép.)

2 Trả lời những câu sau này :

Hai câu hỏi chính

a· Kỳ đầu người nào được nhiều vé nhất, và người ấy có được trúng cử ngay không?

b· Nếu phải bầu lại, kỳ thứ hai, người nào trúng cử?

Ba câu hỏi phụ

a· Kỳ đầu và kỳ thứ hai, số vé bầu cho người được nhiều vé nhất là bao nhiêu?

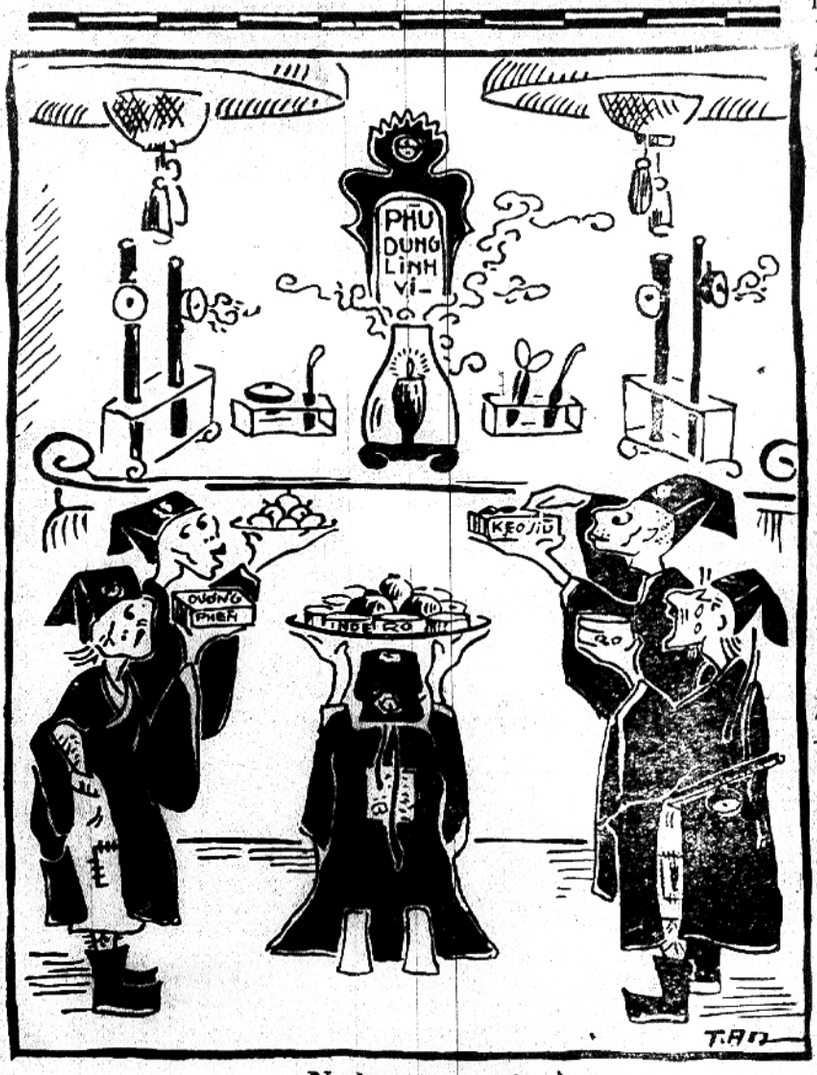
b· Kỳ đầu, ai ít vé nhất ; kỳ thứ hai ai ít vé nhất (không kể những người nào đã rút đơn trước ngày bầu cử).

c· Người nào được nhiều người dự cuộc thi Phong-hóa bầu cho trong cuộc thi này.

Sẽ có nhiều giải thưởng của các nhà kỹ-nghệ và thương-mại lặng, (kỳ sau sẽ đăng rõ.)

Giai thưởng của báo Phong-hóa : một cuộc đi chơi chùa Hương khứ hồi bằng ô-tô 18 chỗ ngồi, được dùng cả 18 chỗ ngồi ấy, khởi hành ở Hanoi từ 5 giờ sáng. chiều về.

PHONG-HÓA



Ngày xuân tê tỏ

THƠ MỚI

Lựa tiếng đàn

Các anh hãy để giọng buồn, thương, ta than,
Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công.
Trăm ngàn năm rút mãi sợi tơ lòng.
Ca những khúc sầu vui việc thiên hạ.
(Tặng các bạn Mỹ thuật ở Hanoi)

Trong nhà tranh, một mình tôi thơ thẩn
Với chiếc đàn, tập giấy. Các anh xa.
Sáng hôm nay sương xuống tỏa mờ mờ,
Như khói nhạt đượm dầu cau, mái dạ.
Ánh hồng tia rắc ngọc châu trên lá,
Trời trong xanh, chân trời đỏ hây hây,
Tiếng chim xuân nhí nhảnh ở trong cây.

◇

Cảnh vui đẹp như kia, sao tôi còn buồn nữa ?
Bởi vì gió ở đây trong trẻo quá.
Tiếng đàn tâm réo rắt nẫy càng cao.
Bởi ở đây duy có nàng Lụ-Tao.
Với những nỗi nhớ tiếc thời quá vãng.
Cùng tôi ở chung nhà làm bầu bạn.
Tôi bài ngùi âu yếm mối bi-ai,
Và để nỗi sầu mơn trớn lòng tôi.
Nên thấy cảnh đẹp lại ra chiều mai mỉa.
Tôi đã toan sống cái đời thi-sĩ, để
Thử nhấc chén mơ màng : nhưng chỉ thấy chua cay.
Tìm mộng vàng trên cảnh trời in ấy.
Mây thường biến : trời như lòng, vẳng ngắt.

◇

Bạn ơi ! lần lóc trong đời nhà nghệ thuật,
Như các anh, ở vui sướng, trẻ chung sao !
Các anh để tấm hồn tự do như ngọn sóng trào,
Và cười cợt ở trong nơi ồn ào gió bụi.
Đập vang gót trên các bờ hè Hà nội,
Cùng nhau đi tìm cái đẹp cảnh lầm than,
Thấy cảnh tiên ở giữa trần gian,
Và bồi hồng, đỏ lên những màu u ám

◇

Các anh hãy để giọng buồn, thương, ta than,
Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công.
Trăm ngàn năm rút mãi sợi tơ lòng,
Ca những khúc sầu vui, việc thiên hạ.
Chán nản ư ? Các anh cũng đừng than thở,
Cứ im đi ! Rồi bảo cho tôi hay,
Lựa giọng buồn, tôi sẽ vận các giây,
Và gọi gió, gọi thông lên tiếng họa.

◇

Nỗi buồn kia sẽ theo mây mờ mịt tỏa
Bạn hữu ơi ! cất tiếng ta cười chung,
— Để cho tôi được chút vui cùng.

THÊ-LỮ

Kể từ 1er Mars này, hiệu HƯƠNG-KÝ Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng cho các quý khách đồng bang mình đến chụp ảnh giá từ :

0p30 6x9	0p70 9x12	1p00 10x14
1p70 13x18	2p00 18x24	3p00 24x30

Ảnh phóng đại từ 3p00 giở lên.

Hương-Ký cẩn bạch

Đông - Mỹ

Nickelage é maillage au four réparation des cycles

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoại trăm năm, lại nhờ được sự kinh nghiệm của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lậu và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là khỏi liền ngay không bắt đi đái giắt không vật vã nhọc mệt không hại sinh dục, đàn bà có thai cũng uống được. Bệnh mới phải ra mủ, ra máu buốt rát, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng nẩy lại thấy có mủ và cặn trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc để mau khỏi lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p60 một ống, bệnh giang-mai tim-la phát hạch lên soài nóng sốt lở loét quy đầu đau xương rật thịt rức đầu nổi mề đay, ra mào gà hoa khế, phá lở khắp người cũ đinh thiên phao sắp nguy đến tính mệnh chỉ uống một ống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng cước không bỏ lần nào uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh dục. Cũng 0p60 một ống. Khi mời quý bộ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến tận nơi mua từ 6 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tél 755

Đại-lý : *Bài tiên Vinh Bài Hên Huế Số 73 Belgique Haiphong ; 12 Rue des Cordonniers Haidương, Chúc thành Hưng yên N° 119 Bd Albert 1er Dakao Saigon*

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh Lậu là một bệnh có vi-trùng (*gonocoques de Nesseir*) Khi mới mắc quy đầu sưng, ra mủ đái buốt rát. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết nọc bệnh thành kinh niên (*état chronique.*) Tuy thấy, đỡ chịu hơn lúc mới bị, mủ ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (*filament*), nhưng rất khó chữa, có người dằng dai đến mấy năm không khỏi. Ngài nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thơ về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 6, kinh-niên dùng số 7. chỉ trong vài tiếng đồng-hồ là bệnh đỡ ngay. Và lại chất thuốc hòa bình không bắt đi đái rắt, không mệt nhọc như những thuốc có ban miên. Dùng thuốc đi làm như thường.

giá 0p60 1 ống

Sau khi bệnh tinh đã khỏi đàn ông muốn được bồi bổ cho chân thận ta như xưa (khỏi vàng đầu đau lưng di-tinh mộng-tinh v. v.) thì nên dùng KIÊN-TINH-TỬ-THẬN-HOÀN. Đàn bà muốn được kinh-nguyệt đều hòa lợi đường sinh-dục, khỏi khí hư, đau đẻ con v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH CHỈ-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc nầy ai dùng qua công đều được kết quả rất mỹ-mãn. Giá một hộp 1p50 Ở xa viết thơ về kể bệnh sẽ có thuốc gửi cách (nhà hóa giao-ngân

Có phòng riêng để thật rửa rất vệ-sinh

Có nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền

Thanh-Hà dược phòng

55, Route de Huế, HANOI

CUỘC ĐIỂM BÁO

Báo Tiếng-dân hỏi chữ nho báo Phong hóa.

Bạn đồng nghiệp vì không hiểu mấy chữ trong cuốn sách « Nhựt-tân-lược thảo » của ông huyện Nguyễn-xuân-Đĩnh nên kêu : « *Tối ngu tối quê, cần phải có bộ « Tự vị hoạt kê » của báo Phong hóa mới giải rõ nghĩa được* ».

Xin cảm ơn đã làm quảng cáo cho bộ « Tự vị hoạt kê » của bản báo. Tuy cuốn Tự vị ấy bản báo chưa ấn-hành, nhưng cũng xin trích ra đây mấy chữ mở nghĩa kiểu để gọi là đáp lại tấm thịnh tình của bạn đồng nghiệp :

Dưỡng sĩ : dưỡng là nuôi, sĩ là quan, tức là quan huyện Nguyễn-xuân-Đĩnh. Ý nói quyển « Nhựt tân-lược-thảo » là quyển sách nuôi sống được quan huyện, trừ ra khi bán nó không chạy.

Hoàn nông : hoàn là đổi, nông là nghề làm ruộng, tức là thóc lúa ăn được của dân.

Dễ thế, có gì mà không hiểu.

Cụ nghè và ông cử.

Vì không hiểu nên bạn đồng nghiệp công kích quan huyện Đĩnh dữ dội quá, đến nỗi kết luận rằng : « *Tác giả không phải là người có học thức và nhiều kiến văn, vậy không nhất bàn dài* »

Ông Nguyễn-xuân-Đĩnh cũng khờ. Giá trong bức thư gửi cho cụ nghè Huỳnh-thúc Kháng, ông kèm tấm danh-thiếp :

« Nguyễn-xuân-Đĩnh, cử-nhân khoa Mão (khoa rớt) »

Thì dễ cụ đã dám bảo ông là người không có học thức

Lão-ôn hay Hỷ-đình của Bắc-kỳ thể thao !

Hỷ-đình tuy giữ riêng mục Hài-đàm trên tờ báo Trung bắc tân-văn, nhưng chẳng bao giờ viết văn khôi hài. Vì thế độc giả chang ai cười, sự đó có chi lạ.

Trái ngược lại, Lão-ôn trong tờ báo bắc kỳ thể thao không giữ riêng mục hài đàm, nhưng lại hay viết văn khôi hài mà độc giả chẳng ai cười, chẳng ai có thể cười được, sự đó đã lạ hơn một chút.

Lão-ôn vì cố moi óc tìm những chữ « kỳ quái » để làm trò cười, nên nhiều khi dùng những chữ chẳng ra tây, chẳng ra tầu, chẳng ra annan, nhưng có cái đặc sắc là không có nghĩa chi hết. Sự đó mới thực lạ !

Xin trích ra đây vài cái thí dụ :

1 *Oong dơ mang, chùa oong cột.* Tiếng qui gì vậy ?

2 *Củ lạc một, bánh tây năm* ý chừng Lão-ôn muốn nói béo như củ lạc và gầy như chiếc bánh tây năm xu hẳn. Nhưng bánh tây năm xu cũng có chiếc gầy mà dài nhưng cũng có chiếc ngắn mà béo. Có lẽ Lão-ôn nói để nói, viết để viết, chứ không cần gì có nghĩa với không có nghĩa chăng ?

3 *Theo lịch ông Táo (rằm mồng một) Theo lịca vị phúc thần nghĩa là xuân thu nhị kỳ.* Chữ mép phường chèo, chứ văn thể thao dân có thế ?

4 *Ban đọc là ban, bàn hay bún cũng suối tại Quấy nồi diêu.* Trời ơi, bà tập hết chỗ nói. Chỉ mới văn *bình phẩm lang thiêu* ấy mà họ dám nêu lên trang đầu cột nhất đấy !

Tiểu thuyết « gương thiếu niên » của Đông phương

Trong số báo 827, tiểu thuyết đó đăng tới đoạn cậu Sơn-khê nhận được bức thư của Lan-Hương là một cô con gái mới bắt đầu vì chàng « *đeo một khối tình vơ vẩn* » và tự ý muốn « *kính dâng tấm thân hèn mọn* »

Tình lắm. Nhưng có một điều hơi lạ là cậu Sơn-khê khi nhận được bức thư sao không mở ngay ra mà coi, lại cứ đứng làm bộ tuồng mãi. Nào những : « *hay có truyện chi lôi thôi chăng ?* » cùng là « *chữ này tuy tốt thật, song có lẽ là chữ đàn bà nên nét mới non nớt như thế này. Phải, rõ ràng nét chữ đàn bà rồi. Không còn nghi ngờ gì nữa* » Khổ nạn đã bảo mở ra mà xem. Lại nữa ; « *nhưng người ấy là ai, có quen là không ? La thật* . » Thì có quái gì lạ. Họa chăng có sự này thực lạ : là Sơn-khê khi đã mắn đủ các bộ tuồng rồi mới bóc thư ra và « *cầm bức thư đọc rất rõ ràng* »

Có lẽ Sơn-khê đọc thư gì rõ ràng như đọc bài tập đọc

NHỊ LINH



— *Bát ơi mà nặng mùi thế ?*
— *Ấy, chén thuốc đắng của bác Đông-phương đấy.*

Cuộc điểm báo ở Huế
(tiếp theo bài của ông Nhất-Linh)

Bảo Vệ-cương thua đi đặng bước nào đã dùng cương dừng ngắt.

Thần-kinh tạp chí đi đặng hai bước rưỡi, rủi bị kinh-phong, tinh thần mê mẩn, chết bao giờ mất.

Tiếng-dân tờ báo tầu viết bằng quốc ngữ và tin đồ của Khổng-Mạnh chỉ để cho « dân tra » đọc thôi. Tiếng-dân tuy là rất cổ, hiệu quả cũng chẳng là bao.

Trường-an cận-tín, vì tin gần quá (chỉ xung quanh Trường-an) chẳng khác gì đứa trẻ yếu ớt ngó chẳng đặng bao, nên Trường an cũng phải theo số phận của Thần-kinh.

Tiền-long báo, cậy thế tiền rồng mà ép người phải loại ít tiền ra mua. Nếu trái đất quay lùi may chăng mới có bà Âu-Cơ và Lạc-Long ưa đọc.

Kim-lai tạp còi, xưng là tờ báo chuyên-môn về kinh-tế mà chính mình lại bị làn sóng khủng-hoảng kéo bừa trước hết.

Phụ-nữ tân-tiến, nhiệt thành với vấn đề phụ-nữ vận động như trách thịt, sôi. Trong lúc ban đêm, nằm canh trằn trọc, rồi giải phóng ! Hiệu quả !

PHẠM-BÌNH PHÚC

Trên xe điện (Câu truyện tình cờ)

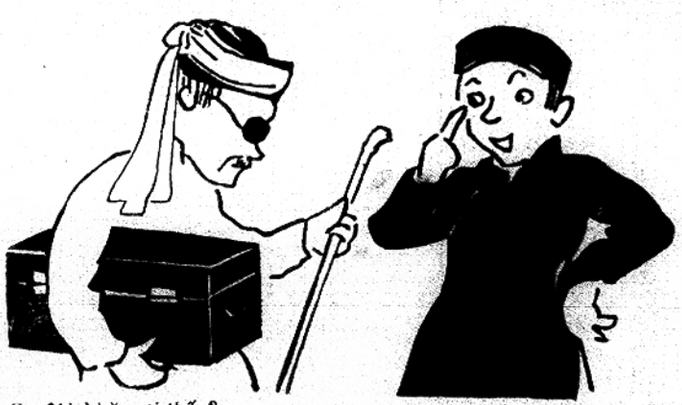


— *Chị này, tôi đi ngủ, tôi hay để cả tất cho ấm.*
— *Như thế không vệ sinh chị ạ. Tôi thì, khi nào tôi đi ngủ, tôi cởi tất,*

MỚI ! ĐẸP !

Có nhiều kiểu chữ rất mới ! in rất đẹp ! Lại *giá đặc biệt* ! Nhận in đủ các sổ sách, báo chí, quảng cáo danh thiếp, v.v.

Imprimerie Moderne
62 Rue des Changeurs — Hanoi
Télé, N° 886



— Cụ đội khăn ai thế ?
— Tôi đội khăn cụ tôi mới mất hồi trong năm
— Cụ thuê đòn ở đâu ?
— Tôi thuê ở trên phố hàng ngang
— Sao cụ không thuê xe ở nhà Louis Chức phố hàng cót ?
— Ấy tại họ bảo xe nhà ấy xấu mà ông Chức trông coi không cẩn thận !
— Ai bảo thế ! chỉ có người nào mắt mù mới không biết rằng Louis Chức là một nhà cho thuê đòn đám ma có tiếng : xe tốt, chủ nhân trông coi lấy công việc rất cẩn thận.

KIM-HƯNG
104 Bis ROUTE DE HUÉ — HANOI





KHÁI-HƯNG soạn

Tranh vẽ của Đông-Sơn

(Hai chị em ra đến cổng trường, Dương-Huy ngần ngừ bảo chị:

— Hay chị để em ở lại trong trường thôi!

Mai buồn rầu nhìn em nói:

— Mấy khi chị về thăm em được. Em chịu khó một tý!

Huy ra ráng nghĩ ngợi:

— Vâng thì em ra... Lâu nay em không gặp chị, em nhớ lắm. Em chỉ ước ao được cùng chị nói truyện, nói truyện thực lâu để ôn lại cái đời dĩ vãng của chúng ta khi xưa, khi còn thầy mẹ...

Mai nhìn em, cặp mi hơi cau, như muốn bảo em đừng nhắc tới câu truyện buồn làm gì. Huy nói luôn:

— Nhưng em chỉ sợ...

Thấy Huy ngần ngại không nói rứt câu, Mai tươi cười hỏi:

— Em có điều gì?

— Em trông các anh các chị ấy, em ngượng lắm.

— Việc gì mà ngượng! Bác phán đối với thầy tuy là một người anh họ, nhưng chị coi cách cư xử đối với chị em ta cũng ân cần lắm, chỉ vì chả được giầu có gì, nên không giúp đỡ được chị em ta trong khi túng bấn đó thôi.

Hai chị em đi bên cạnh nhau trên con đường Quan-thánh, nét mặt rầu rầu như nước da trắng xanh phản chiếu màu xanh tươi của lá rặng cây sấu bên đường lại càng xanh, lại càng làm lộ vẻ gầy yếu của đôi khổ mặt xương xương. Huy nhìn chị, có ý lo ngại:

— Chị độ rầy gầy lắm.

Mai cười:

— Thì em cũng chẳng béo với ai! Vả chị tuy gầy nhưng chị còn khỏe hơn em. Ai lại con giai mà mới đi một quãng đường đã thở hồng hộc như thế.

Huy có lẽ để chị khỏi buồn nên tươi cười nói rằng:

— Không chị ạ, em vẫn khỏe đấy, chỉ vì sáng nay em uống thuốc lẩy nên hơi mệt đó thôi. Đến mai, em lại mạnh như thường.

Mai tỏ vẻ sợ hãi, vội hỏi:

— Giời ơi! sao em phải lẩy thế? Có việc gì không?

Huy cười:

— Khổ! hơi một tý thì chị sợ cuống lên! Người ta lẩy là thường chứ!

Rồi như nói lảng sang truyện khác, trỏ hồ Tây bảo chị:

— Chị trông cảnh hồ Tây lúc mặt giời lặn có đẹp không kìa.

Mai sực nghĩ ra câu truyện được nghe từ ngày còn nhỏ, nhìn hồ hỏi em:

— Có phải hồ này ăn sang bên Tầu không em?

Huy cười:

— Ngày xưa thì nó ăn sang bên Tầu thực đấy chị ạ, nhưng bây giờ có con đê Yên-phụ ngăn nó với sông Nhị-hà thì nó không ăn sang bên Tầu nữa.

— Nào chị có biết đâu! chị thấy người ta kể truyện Đức Khổng-tử nhìn Không sang Tầu lấy đồng ở kho về đúc cái chuông không lồ. Khi đánh chuông con hươu vàng nó tưởng tiếng mẹ nó gọi, nó chạy sang ta. Rồi đến đây, khi trước là rừng, nó tìm kiếm mẹ nó không thấy liền phá phách trũng xuống thành hồ.

Huy có tính không ưa những sự huyền hoặc. Hễ nghe ai kể những câu truyện hoang-đường thì bao giờ cũng cười vang, cũng chế riễu. Thế mà lần này, cậu nghe câu truyện hươu vàng của chị, tỏ cậu không những không cười, mà lại còn lắng tai nghe ra ráng cảm động ấm. Cậu lờ đờ đưa mắt nhìn quanh hồ một vòng như theo lối đi của con hươu mất mẹ. Rồi khôi hài bảo Mai:

— Vì nó không có chị!

Mai không hiểu, ngơ ngác hỏi:

— Em nói ai?

— Em nói con hươu vàng của chị. Nếu nó còn chị ở trên đời, thì đã chả phải chạy đến tận nơi chân trời để tìm mẹ nó có lẽ đã ở thế giới bên kia rồi.

Câu nói âu yếm của Huy khiến chị sung sướng chảy nước mắt, đứng đăm đăm nhìn em cười mà không nói.

Huy thấy Mai cười, thì cũng cười, rồi bảo chị:

— Ta đứng đây chờ xe điện, chị ạ!

— Chúng ta đi bộ có hơn không, em ạ, đỡ được một hào mà lại khỏe người. Bạn nhỉ, từ nhà bác phán lên trường, chị cũng đi bộ đấy.

— Trời ơi! chị đi bộ từ phố chợ Hôm lên trường, sao chị biết đường?

— Bác phán bảo cứ theo đường xe điện mà đi.

Huy nghe chị nói lấy làm thương hại, ngờ rằng chị trong túi dễ không còn xu nào để đi xe. Cậu liền giả vờ kêu mệt lắm không đi được nữa và nói với chị hãy dừng chân và ngồi nghỉ ở tam quan đền Chấn-Vũ. Về lo sợ lộ ra trên nét mặt Mai. Cô buồn rầu bảo em:

— Có lẽ em phải uống thuốc bổ mới học được!

Huy hối hận rằng đã làm cho chị kinh hãi, liền cười sằng sặc rồi an ủi chị:

— Em đùa đấy! em không mệt mà cũng không sao cả. Chỉ vì em giầu lắm, nên em muốn thết chị một cái vé xe điện đó thôi.

Mai cười:

— Em làm gì mà giầu thế?

— Em chả làm gì cả, nhưng em vừa có đồng bạc.

— Ai cho em đấy?

— Một người bạn nghèo hơn chị em mình.

Mai có ý không bằng lòng:

— Sao em lại thế? Đến bác phán, em còn chả muốn nhờ, mà nay lại nhận tiền của một người bạn nghèo.

— Vâng, chị cứ em rất phải. Nhưng chị hãy để em kể đầu đuôi câu truyện cho chị nghe đã nào!

Trong lớp em có một học trò tên là Trọng. Anh nghèo nhưng không phải vì anh nghèo mà không ai thèm chơi với anh. Họ xa lánh anh chỉ vì anh là con nhà bán hạ. Cha mẹ anh làm nghề bán bàng rong..

— Đấy em coi, bán hàng rong mà cũng đủ tiền nuôi con đi học đấy!

— Thưa chị, bán hàng rong thì tất nhiên là nuôi thân cũng chẳng xong... nhưng Trọng có một người chị... Người chị tốt lắm, thương Trọng, yêu quí Trọng như một người mẹ âu yếm con. Thứ năm, chủ nhật nào cũng mang quà bánh vào thăm em, mà thường hại! lần nào vào thăm em cũng lén lút như kẻ cắp, không dám cho ai biết... ấy chỉ vì người chị ấy mà anh em bạn không ai thèm chơi với Trọng...

Mai cảm động:

— Khốn nạn! sao thế em?

— Vì chị Cúc — tên chị ấy là Cúc... vì chị Cúc làm..

Huy ngập ngừng không nói được rứt câu, như không tìm được, hay không dám nói đến tên cái nghề mà Cúc đương lăn lóc để kiếm tiền nuôi em ăn học. Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt, trả lời em:

1) Xem Phong-hóa số trước



Tết năm nay các ngài dùng giầy gì?

Giầy Kim-Thời

(*Marque, dessin et modèle déposés*)

Kiểu rất đẹp, mũ làng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chuột và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOAN

95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI



Ai dùng nước hoa nên biết

NƯỚC HOA — La Reine des Parfums «Bà chúa nước hoa» thơm rất lịch-sự, không hắc, sức một lần thơm mãi.

Lọ nhỏn 1p50 Lọ nhỏ 0p85

THUỐC SÚC TÓC — Rất hợp thời *không nhờn* không có gầu, rất vệ sinh không hay đau mắt, muốn chải thế nào tóc cũng không xổ ra mặt, giá bên Tây bên Pháp rất hạ

Fixateur Parisienne — tóc cứng hay tập thể thao nên dùng

Lọ nhỏn 0p58 Lọ nhỏ 0p50

Fix-Brillanbel — «tóc mềm nên dùng»

Lọ nhỏn 0p45 Lọ con 0p25

Brillantine Dollar — «thứ này thì nhờn»

Thứ thường 0p45 Thứ Lux 0p30

Bán tại các tạp lớn Hanoi

Ở tỉnh xa ai muốn mua buôn mua lẻ xin viết thư hỏi

VAN HOA 48 Rue Tirant — Hanoi

— Thôi! chị hiểu rồi! Chị chỉ biết cô Cúc là một người đáng thương.

— Mà thực thế, chị ạ, chị ấy tốt lắm, không những thương Trọng, mà còn đem lòng thương chung những người khốn khổ ở trên đời... Em vẫn cứ ái-ngại cho chị ấy là người thông minh, có nhan sắc mà sao lại bị sa vào cái cảnh bùn lầy như vậy. Lần nào chị ấy vào thăm Trọng, thì Trọng cũng rủ em đến cùng ngồi nói truyện. Có lần chị Cúc chẳng dấu diếm, chị ấy kể cho em nghe hết cái thảm sử của đời mình. Chị ấy kính mến em lắm, còn em thì đối với chị ấy bao giờ cũng chỉ có những lời an-ủy.

Mai có ráng nghĩ ngợi, lo-lắng:

— Thế năm nay, cô Cúc bao nhiêu tuổi?

— Năm nay chị ấy đã ngoài ba mươi, nhưng trang điểm vào trông còn trẻ lắm. Thú năm trước, chị ấy hớn hở vui cười vào thăm Trọng, em nói đùa:

« Hôm nay trông chị trẻ như con gái mười tám». chị ấy cũng cười, nói đùa lại: « Thế mà chị băm nhăm rồi đấy! » Chị Cúc nói buông lời thì buồn rầu xin lỗi em ngay: « chết chửa! cậu tha thứ cho tôi nhé. Lắm lúc tôi điên rồ coi cậu như em Trọng ». Em cười, đáp lại: « Thì chị là chị anh Trọng cũng như chị em chứ gì! » Câu trả lời của em khiến chị Cúc rơm rớm nước mắt thở dài. Chắc chị ấy tưởng đến lòng khinh-bỉ của bọn anh em bạn Trọng đối với chị em chị ấy hẳn. Rồi chị ấy mở ví đưa cho Trọng và em mỗi người một đồng bạc, nói để lấy tiền ăn quà. Em từ chối thế nào cũng không được. Lại thêm Trọng cứ nằn nì nói mãi, nên em nể lời phải nhận cho chị em chị ấy vui lòng, vả xưa nay, em giúp Trọng như thế là thường. »

Mai ngồi nghe câu truyện cảm động, không nói ...

Buổi chiều mùa xuân hạt mưa lấm tấm, bao phủ hồ Tây bát ngát mênh-mông. Con thuyền buồm của khách chơi xuân chơi vơi trên mặt nước. Cơn gió may thoảng đưa qua, mấy chiếc lá vàng rơi lác đác. Mai ngước mắt trông lên, búp xuân non mơn mởn đầy cành. Cái cảm tưởng về xuân dịu dàng êm ái, khiến Mai hé cặp môi tươi thắm mỉm cười với xuân, trong lòng chứa chan hy vọng.

Mấy tiếng «keeng... keeng» gọi khách của xe điện!... Mai rật mình! Giấc mộng tan, mà hy vọng cũng tan.. hai chị em cùng nhau lên xe về nhà.

Về đến nhà ông phán Hai thì gặp lúc ông bà đương có khách. Chị em Huy ra chào, ông bà chỉ gật sẽ rồi lạnh lùng bảo vào nhà trong. Cái tình lãnh đạm của ông phán, Huy cho là một tính tự nhiên, xưa nay ông phán vẫn như thế, nên cũng không lấy làm bất bình. Cậu vui cười vái chào một lần nữa, rồi cùng chị vào trong nhà.

Ngồi chung quanh một cái bàn vuông, năm người, ba cô con gái suýt soát tuổi Mai và hai cậu con trai còn nhỏ vừa bắt đầu ăn cơm. Nhác thấy chị em Mai, cô Liên, cô lớn tuổi nhất, đặt đũa xuống bàn chào:

— Kìa, cậu Huy đã ở trường ta kia! Chúng tôi chờ mãi!

Huy tươi cười:

— Mời các chị, các anh cứ sơi cơm đi. Hai bác chưa sơi cơm à?

— Hai bác còn chờ ăn cơm với khách.

Rồi liền gọi con sen lấy bát đũa, mời hai người cùng ngồi ăn. Hai chị em cũng



ngồi ăn cho xong bữa, chứ chẳng truyện trò gì, vì hình như có một làn không khí lãnh đạm nó đương bao bọc cái bàn ăn. Mai ngầm ba chị em con ông phán, ngầm cách cử chỉ cũng là ngôn ngữ của các chị đối với mình không có chút thân mật, nên chỉ hỏi câu nào thì trả lời cho qua quýt mà thôi. Còn Huy thì bản tính vẫn vui đùa đấy, nhưng lần này trong trí đương loay hoay với vấn đề tiền ăn học nên có vẻ tư lự, lúc nào cũng như nghĩ ở đâu đâu ấy.

Đêm hôm ấy ở nhà ngoài, chủ khách đánh tổ tôm. Còn ở nhà trong mọi người đều đã yên giấc, chỉ trơ có Mai cùng Huy là còn thức. Hai chị em xa cách nhau lâu ngày, nay mới gặp, biết bao câu truyện muốn kể cho nhau nghe, hết truyện dĩ vãng, đến truyện hiện tại, hết truyện hiện tại sang truyện tương lai. Luôn luôn những tình-tình và cảm tưởng buồn vui kế tiếp nhau, sô đẩy nhau ở trong tâm trí hai người. Nhưng đối với cái tuổi thiếu-niên chứa chan hy vọng, lại thêm có sức tưởng-tượng rất dễ dàng, thì con đường tương lai chỉ là một con đường đi trong vườn hoa dưới ánh sáng trong trẻo trời xuân. Nên cái vui bao giờ cũng thắng nổi cái buồn.

Có lúc hai chị em ngồi yên lặng cùng mỉm cười trong đêm tối. Cái hạnh-phúc vẩn vơ, mơ màng hình như đương làm rung động hai tấm lòng son mà không ai có thể nói cho ai biết, không ai có thể tả cho ai hay, không ai dám cất tiếng, sợ cái hạnh phúc đương âm thầm ở trong tâm trí nó bay vụt đi mất, nó bay vụt vào trong cảnh mộng, như con chim vành khuyên thấy tiếng động bay ẩn vào trong đám bụi rậm um tùm.

Vì chính lúc ấy Mai đương mơ mộng... Mai thấy em thi đậu, nổi tiếng, giầu có, sang trọng... Còn Mai? Nào Mai có kịp tưởng đến Mai... Mai chỉ có cái cảm giác lờ mờ rằng suốt đời mình được ở bên cạnh em, săn sóc trông nom em như một người vú già...

Mai nghĩ đến chữ « già » thì Mai lại mỉm cười. Mai mỉm cười vơ vẩn. Không! Mai không già... Mai trẻ lắm... mới mười chín cái xuân xanh... Mai cũng biết Mai trẻ, Mai đẹp.. chỉ ngắm cái nét mặt khinh khỉnh của mấy chị em con bác phán, Mai cũng đủ hiểu rằng Mai đẹp... Mai lại nhớ khi ở trên xe hỏa, có một công tử vận tây đã lưu ý đến Mai, làm Mai phải bẽn lẽn cúi mặt.

— Chị ơi!

Tiếng Huy gọi, khiến Mai như tỉnh choàng giấc mộng.

— Em bảo gì?

— Chị cứ để cho em thôi học ra ngoài kiếm việc ...

— Không được. Nhất định chị không để cho em bỏ học được! Chị đã suy tính đâu ra đấy cả rồi. Chị về bán nhà và đất ở thế nào cũng được ít ra là bốn năm trăm bạc. Rồi chị em thuê cái nhà ở trong làng Bưởi. Chị đã hỏi thăm rồi, chỉ độ ba đồng một tháng thôi. Em tới đi học, còn chị, chị tìm cách buôn bán, hoặc rau, hoặc đậu, hoặc là hoa quả. Như thế, không những đủ chi dụng mà lại có tiền để dành nữa kia.

Huy tươi cười đáp lại:

— Chị nghĩ thế, em lại nghĩ khác. Sang năm hết trở, thế nào bên cụ Chánh cũng...

Mai cười ngặt nghẽo, khiến cô Liên thức giấc chép miệng, lẩu nhẩu. Rồi Mai thì thầm bảo Huy:

— Em ơi, con ông Chánh đã lấy con ông Hàn làng Yên-Ninh rồi. Chứ chị bỏ côi, bỏ cút lại nghèo nàn thế này thì ai thèm lấy.

Huy ra ráng bực tức:

— Thế ra họ bội hôn, bội ước rồi đấy!

— Em coi đó, giời cũng giúp cho giấc mộng của chị được thành sự thực đấy nhé!

Mai ngẫm nghĩ một lát, lại nói:

— Chị cũng biết bán nhà đi như thế là làm mất chỗ thờ phụng cha mẹ, nhưng sau em làm nên lại về chuộc lại lo gì. Và ở dưới suối vàng, cha mẹ cũng thấu nỗi lòng cho chị em ta.

Huy tuy cho rằng những lẽ chị bàn không được ổn thỏa, nhưng biết trong lòng chị đương đau đớn vì nhiều điều uất ức, nên thương hại không dám cãi lý với chị, chỉ lẳng lặng ngồi nghe, như đứa con ngoan ngoãn ngồi nghe lời mẹ giảy.

Đồng hồ trên tường ngân-nga buông một tiếng. Huy giật mình buồn rầu nghĩ tới cái thời gian hiện tại, dịu dàng bảo chị:

— Thôi, tùy chị, tự ý định liệu. Chị làm thế nào cho chúng ta có thể không bước chân tới nhà bác phán nữa là hơn hết.

— Chị cũng tưởng thế. Thôi bây giờ khuya rồi, em đi nghỉ thôi.

Huy liền từ biệt chị ra ngủ ở nhà ngoài.

(Còn nữa)

KHÁI HƯNG

ẢNH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký công-ty

3, Rue Borgnis Desbordes (Phố Tràng Thi sẽ sở cầm Hàng Trống)



Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.50 đến 9p.00
50 x 60 — id — — 8p.00 — 15p.00
60 x 100 — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý: **FILMS AFFA**

có ống kính rất sáng

Giời dâm hay u ám, ảnh lại càng dịu dàng đẹp như ảnh bên Âu Mỹ vậy.



Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TIN TRONG NƯỚC

Việc học lớp sơ đẳng và việc đốt pháo trong thành phố Hanoi

Hội đồng thành phố đã họp và đã xét hai việc quan trọng là :

A— Việc bắt những người nào có lấy thẻ thuế thân thành phố mới được cho con vào học các lớp sơ đẳng trường công, thì hội đồng đã y lời thỉnh cầu của các ông nghị ta yêu cầu người nào đã đóng vào thành phố Hanoi bất kỳ một thứ thuế nào cũng được cho con vào học.

B— Việc đốt pháo, quan Đốc-lý cho phép buổi sang từ 8 giờ cho đến 12 giờ chưa, buổi chiều từ 2 giờ cho đến 6 giờ tối. Các ông hội viên ta yêu cầu buổi chiều được đốt pháo đến 9 giờ tối, song vì sở mật thám không ưng, cho là có trở ngại cho việc tuần phòng nên phải đệ lên quan Toàn quyền xét lại.

Việc cấp hưu bổng cho các viên chức bị bệnh tật

Theo nghị định của quan Toàn quyền ký ngày 27-2-33 thì điều thứ 8 trong nghị định ngày 29-2-1913 nói về việc cấp hưu bổng cho các viên chức người Nam nay bãi đi mà thay điều này vào :

« Những viên chức nào không thể theo đuổi công việc vì sự tàng tật hay là bị bệnh trong khi làm việc, vì tận tâm làm trọn việc công thì được đặc cách hưởng sun bổng không kể niên hạn công sự

Muốn được hưu bổng thì cái cớ chính là phải thực bị bệnh tật và xét không thể làm việc được nữa.

Những bệnh tật phải có giấy chứng nhận.

Những bệnh về phong thổ chỉ coi như bị nạn trong khi làm việc là khi nào viên chức ấy mắc bệnh trong khi kiêm chức vụ của mình.

Tập hồ sơ khi đã làm song, thì gửi về ban trị sự sở hưu bổng. Ban này có một viên y sĩ do quan Toàn-quyền cử ra sẽ xét định và trình lấy ý kiến các quan

Tin Nam chiếu

Bạn đồng nghiệp Trung-lập trong Nam đăng tin sau này :

Sau cuộc Nam tuần sau lễ Nam-giao, các quan ở Huế có lẽ nhiều ngài sẽ về hưu.

Vì có lễ Nam-giao các quan Thượng đúng ngày về hưu rồi, còn rán lại để lo xong cuộc lễ.

Quan thủ tướng Nam-triều đương kim là cụ Ng-hữu-Bài có lẽ cũng về hưu như các quan thượng khác.

Người ta nói có lẽ cụ thượng thiếu-văn-Toản là người có công lớn với đức tiền-đế Khải-định, người sang Pháp hộ giá đức Kim-thượng về nước sẽ thay thế cho cụ Nguyễn-hữu-Bài.

Người Việt-nam thứ nhất được cấp bằng phi-công ở bên pháp

Saigon — Chuyến tàu Portugues ở Pháp qua mới đỗ ở bến Saigon hồi 12 giờ chưa 22-2-33 có đưa về một vị thanh niên Việt nam là cậu Trần-trịnh-Huy, con ông Trần-trịnh-Trạch ở Bắc-liêu.

Cậu Huy vì hâm mộ nghề hàng không và muốn lập ra trường giảy cầm máy bay ở Nam-kỳ, nên đã sang tận Paris mà chuyên luyện về nghề ấy.

Nay cậu đã lấy được bằng hoa-tiêu để cầm lái những máy bay du lịch số 1226 của sở Aéronautique civile ở Paris.

TIN NGOẠI QUỐC

Nghị Viện Đức bị đốt cháy

Berlin — Nghị viện Đức vừa bị một người cộng-sản Hà-lan đốt cháy. Tất cả các nghị-viên cộng-sản đều bị bắt, Các báo của đảng cộng-sản đều bị cấm không được xuất bản trong bốn tuần lễ trong hạt Prusse cùng các báo và yết-thị của đảng xã hội dân chủ bị cấm không được xuất bản hay dán các nơi trong hạn 15 hôm.

Chính phủ Hitler tuyên bố phải dùng phương pháp ấy, vì việc đốt cháy nghị viện là cái ngòi khai mào cuộc cách mệnh Nga cũng là cuộc nội loạn.

Thủ phạm Von de Legge, 24 tuổi, thuộc phái cực đoan đảng cộng-sản quốc tế đã bị bắt.

Nhật nhất định giữ những đảo ở Thái bình-dương

Tokio 24-2 — Ngoại tướng Nhật tuyên bố rằng : việc Nhật ra hội Quốc-liên không hại gì đến số phận các đảo ở Thái-bình-dương, ở dưới quyền ủy trị của Nhật

Các báo cũng đăng nhiều bài nói rằng : những đảo ấy (thuộc Đức trước 1916 một đằng là do hòa ước Versailles mà giao cai trị, từ năm 1916, một đằng do hiệp ước ký với Mỹ, từ trước khi có hội quốc-liên. Vậy Nhật ra hội quốc-liên không có ảnh hưởng gì đến các đảo ấy

Nhật có những đảo này là rất lợi về đường hải quân, cho rằng cái chìa khóa của sự giải quyết vấn đề Mãn-châu là ở Thái-bình-dương nên nhất quyết phải giữ và đã hết sức dự bị việc đề phòng. Đến tháng Août này, Nhật sẽ tổ chức một cuộc thao diễu hải quân rất lớn ở miền có đảo ủy trị

Viên đại biểu bộ hải quân Nhật vừa tuyên bố rằng bộ hải quân từ nay đã dự bị để đối phó với sự can thiệp của Mỹ cho Nhật phải bỏ những đảo ở Thái-bình-dương

Cái kế hoạch của Nhật sau khi ra hội Quốc-liên

Tin điện Thượng-hải — Nước Nhật quyết định sau khi ra hội quốc-liên rồi bỏ các nước phong- tỏa mọi đường kinh-tế thì dùng mấy cách ứng phó sau này ;

1 — Tụ tập lục quân tại Mãn-châu và phái hai quân trú phòng phía Đông-nam Thái-bình-dương, để duy trì sự buôn bán của hai nước Trung - Nhật

2 — Thực hành việc thống chế kinh tế tại Mãn-châu, do Mãn-châu cung cấp các vật sản, thực hành cưỡng chế mậu dịch, do quân bộ tổ chức một đội mậu dịch làm đầu

3 — Thực hành cải chính sách hoa tệ, do nhà chính kim ngân hàng phát hành hai triệu bạc giấy.

4 — Nếu liệt cường quả phong-tỏa các đường kinh-tế thì lập tức chiếm hết các hải cảng trọng yếu của nước Tàu để đối kháng lại.

Tưởng-giới-Thạch đã tuyên bố đánh Nhật

Thượng-hải 27-2 — Cuộc Trung Nhật chiến tranh xảy ra liên miên kể ra đã ba năm nay mà Tưởng-giới-Thạch, người cầm đầu vận mệnh Trung-quốc, cứ kháng kháng giữ cái chủ nghĩa « bất đề kháng » không chịu công nhiên khai chiến với Nhật

Có người lại nói rằng, không khéo vì Tưởng lấy vợ lẽ là người Nhật, nên không « dám ra mặt kháng cự nước nhà vợ

Nay bỗng có tin rằng Tưởng vừa tuyên bố trong một tháng nữa sau khi tiễu trừ song cái nạn cộng sản ở Giang-tây bấy giờ sẽ kéo quân lên mặt bắc để kháng Nhật

Quân Nhật chia ba đạo đánh Nhiệt-hà

Bắc-bình — Quân Chính-phủ cùng quân nghĩa-dũng đêm hôm 23-2 đánh nhau với 4 nghìn quân Nhật tại phía đông Lãc-hà, cách Khai-lộ 10 dặm, đôi bên tử thương ngang nhau

Đến sáng ngày 24, quân Nhật chia ba đường cùng tiến, muốn đánh một trận cướp lấy Tiêu-dương, nhưng vì quân Tàu ráng sức trống cự, lại được hai đoàn quân từ Kiên-bình phó cứu, quân khí lại hăng lên, liều chết cùng đánh, và đường xe lửa phía nam Nam-lĩnh bị quân Tàu phá hủy xe thiết giáp không chạy được, nên quân Nhật khó tiến, sai 6 chiếc máy bay ném bom xuống Triệu-dương, Kiên-bình, Lăng-nguyên.

Ai muốn chữa quái bệnh và trả tiền thuốc lúc bệnh đã bớt ?



Người nào mắc bệnh nguy hiểm *đã chữa mọi nơi không bớt* nên đến nhà thanh niên khoa học Bảo An số 9 Phố nhà Thờ (rue Lamblot) Hanoi sẽ được chắc chắn, chóng khỏi và nếu đã tốn tiền mọi nơi mà *bệnh chẳng bớt* sẽ được trả tiền thuốc lúc bệnh đã giảm.

Chuyên trị lao, xuyễn phù, khái huyết tràng nhạc tê liệt đau xương và các bệnh kỳ quái. Chữa cứu các bệnh nguy nan miễn tiếp các bệnh thường. Ở xa hỏi thuốc nên gửi phong bì tem trả lời lấy thuốc nên gửi mandat 1poo làm tiền cước gửi thuốc. Thư và mandat nên gửi đến người quản lý :

M. Nguyễn-tiến-Đức 9 Rue Lamblot Hanoi giờ tiếp khách từ 2 giờ đến 5 giờ



Giá 0p.20 một lọ rất hay

Phú Đức dược phòng

Marque Voi trắng

N° 209 Phố Khách Nam-Định

Bản hiệu bán đủ các thứ thuốc cao đan hoàn tán, và cần người làm Đại lý, ai muốn bán đại lý thuốc cho Bản hiệu xin viết thư lại thương lượng.

Có ông lang sem mạch bốc thuốc.

Phòng kiến-trúc-sư

24, Phố Hàng-Cót, Hanoi, Trước trường Nữ học

Lần đầu ở Đông-pháp

có người chuyên-môn Annam tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Kiến trúc đứng tập để giúp bà con xa gần trong việc làm nhà : vẽ kiểu, tính tiền, xin phép, trông nom công việc, trần thiết trong nhà, chế kiểu bàn ghế.

Tính giá rất hạ

Phụ nữ

Phụ-nữ...với giọng «cải-lương»

Bản quán nhận được bài này của một bạn đọc báo, vậy đăng lên cho rộng đường dư-luận.

Tôi mới «cải-lương Nam-kỳ» thì đúng hơn. Nhưng tôi không có ý phân chia ba kỳ nên tôi chỉ nói «cải-lương» cụt lủn, độc-giả cũng thừa hiểu.

Vì thấy giọng « cải-lương » có một cái ảnh-hưởng to cho các cô—có lẽ một vài bà nữa—mà cái ảnh hưởng ấy không hay gì nên tôi vẫn có ác cảm.

Trước tiên thì sinh-viên trường Cao-đẳng thỉnh-thoảng tổ-chức những cuộc hát làm phúc, ở Hà-thành giọng cải-lương bắt đầu có từ đấy ! Kế đến rạp Quảng-lạc đem diễn vở «bên tình bên nghĩa». Nhưng ngày ấy cũng còn lơ thơ lác đác năm thì mười họa mấy có, chứ thực thì bắt đầu từ năm 1925-26, sóng cải-lương chàn mạnh ra Bắc. Người tây thì họ nói là giọng ấy thành «à la mode» chứ tôi thì cho nó là thành một cái « dịch ».

Lấy óc mỹ-thuật mà xét—âm nhạc cũng là một mỹ thuật—thì cách hát cải - lương cũng không thiếu gì cái hay : đàn sáo du dương, dịp khoan, dịp nhặt, giọng kim tiếng thổ rất ăn nhau, rất êm đềm. Đào kép, giọng thanh réo rắt, khi lên bổng lúc xuống trầm, những lúc bắt dịp đàn rất giỏi. Nhưng kể đến tinh thần, thì giọng hay như Vọng cổ hoài-lang, Vãn thiên tường, Tứ đại oán và một vài giọng nữa thì toàn buồn cả. Tư cách «nói lối» đến giọng hát, mỗi tiếng là một tiếng khóc, chứa chan sầu não, ai oán. Người nghe rất dễ cảm. Nhất là đám phụ-nữ xưa nay hưởng được của các cụ những tinh mua sầu chuốc não, than thân trách phận, khóc mầm chồi lá rụng, khóc giời nắng giời mưa, xưa nay chỉ bạn bè mấy cuốn tiểu-thuyết « Lệ-sử », mấy bài thơ chán đời, mà được nghe hát cải-lương tới thôi . . , còn gì bằng. Như chơi đàn mà có người đến họa. Còn hơn thế nữa ; như đang giọt ngắn giọt dài mà văng vẳng nghe có khúc đàn sầu. Bởi vậy nên năm 1925-26 cái đàn «Tầu» mà trong Nam gọi là đàn «đoản», khách trú gọi là « tiểu nhân cầm» mới tăng giá gấp đôi, gấp ba. Mấy năm ấy, ai chơi mát mùa hè ở ngoài phố phải điếc tai về tiếng đàn. Hanoi không có một phố nào không có tiếng đàn ấy, mà từ sáng đến nửa đêm không có lúc nào là không có người «gẩy đàn» bởi vậy mới có những cảnh các cô thiếu nữ ngồi bên máy hát, tay cầm vở hát học đi học lại, cái máy không lúc nào nghỉ. Cứ hễ kim bò vào giữa đĩa lại bị nhấc ra ngoài đĩa, cũng chả kịp thay. Hồi đó tôi cũng có mấy đĩa hát cho mượn, lúc đòi về chỉ còn cách đem vào bếp đốt, ngồi nhìn ngọn lửa rồi ngửi mùi dựa cháy khét —chứ để vào máy mà quay thì thà nghe cái xe lợn một bánh đi ngoài phố còn thích hơn. Phụ-nữ hồi đó bị giọng cải-lương đưa vào cảnh mê man, chẳng khác gì anh nghiện bị khói thuốc giắt vào cõi mộng-mi vơ vẩn. Bởi vậy mới sảy ra những truyện mấy cô học sinh bỏ nhà đi theo anh kép hát. Bởi vậy nên mấy chàng công-tử mấy lợi dụng giọng cải-lương để lay chuyển cả đức hạnh của các cô gái non hay một vài bà trẻ. Còn nhiều truyện nữa đáng thở giài, vì đáng buồn thật chứ không phải buồn vơ vẩn.

Lỗi ấy một phần nhỏ là ở mấy nhà văn-sĩ lỡ thời, đem cái tư-tưởng yếm thế ma reo vào óc công chúng, còn phần lớn là tại các cô. Vẫn biết các cô có quyền nhìn cái đẹp, nghe cái hay, nhưng các cô không có quyền để những cái hay cái đẹp ấy nó làm nhầm đường lạc lối.

Thuốc về phái yếu, phụ-nữ dễ cảm còn khả dụng, chứ nam nhi là phe khỏe mà cũng lắm người ngồi được cả ngày mấy cái đĩa hát cải-lương, thật rất đáng khinh. Dĩ dưỡng tinh-tinh không phải cứ buồn mấy được, âm nhạc cũng như văn chương, có buồn nhưng cũng có vui.

Người ta thường nói, ở đời cười một lần, khóc hai lần, vui đã ít, sao còn tìm thêm cái buồn. Người đàn ông hay ưa sự sầu não là vì tinh khí nhu nhược, còn mong sao cạnh tranh với đời.

Trên con đường văn-minh mà nước ta còn lẽo đẽo theo sau người, cũng chỉ vì các cụ ta mải ngồi nhìn mây bay mà bóp óc nặn mấy bài thơ khóc đời...

CÔ NHẤT VÂN

KHOA HỌC

Chính mắt tôi trông thấy !

— Này bác, còn cái gì hoang đường bằng câu truyện ma quỉ của bác nữa ?

— Hoang đường ! Bác bảo tôi bịa đặt ra chắc. Bác nên biết..

Thấy ông khách đỏ mặt tía tai lên cãi, chủ mỉm cười ngắt lời nói :

— Tôi vẫn biết. bác chỉ tin có đôi mắt bác mà thôi phải không ? Tôi có nói là bác bịa đặt ra đâu ?

Xưa nay tôi vẫn phục bác -- mà nhiều lần tôi đã nói vậy -- tôi vẫn phục bác về tính thật thà : trông thấy thế nào, thì nói thế, cơ mà. Nhưng bác ơi, đôi mắt bác, tính nhanh thực, nhưng còn bộ óc phán đoán của bác chắc bác bắt nó làm nô lệ, cho nên nhiều khi bác trông nhầm, nhầm mà không biết.

Bác có nhớ các cụ ta kể lại truyện quỉ đông, quỉ tây, và nhiều truyện như vậy không ? Tôi chưa trông thấy cho nên không biết là những hình ấy có do tưởng tượng nặn nên không. Nếu là tưởng tượng nặn nên tôi chẳng nói làm gì, nhưng có khi mọi người đều trông thấy rõ, mà rõ từng ly từng tý, như hình trên màn chớp bóng,

Cái hình trong gương, người chưa biết có nhầm được không ? Chắc phải nhầm nhầm đến nỗi có bác nhà quê đập cả đầu vào tủ kính của nhà hàng, về sau nhờ có khối óc suy nghĩ nên không bị cái tên như vậy nữa.

Thủa xưa có nhiều nơi cứ ban ngày mà thấy trên trời hiện ra những cảnh vật rất lạ lùng : như cảnh chiến trường, người ngựa, xe pháo tấp nập, hoặc một thành thị đủ cả nhà cửa lâu đài, hay hòn núi, sông hồ, thuyền bè đi lại, rõ ràng như thực.

Những cảnh ấy nếu một người trông thấy, thì cả một vùng đều trông thấy cả.

— Vậy trên trời có những cảnh ấy thực không ?

— Tất không, vì mọi bữa cái quầng có hình hiện ra ấy chỉ thấy thấm thấm một màu xanh ngắt, nào có chi đâu. Thế là mắt ta trông thấy thực, mà thực không có.

Cũng vì những hiện tượng ấy, cho nên có chiếc tàu bị bão, lênh đênh dữa bể mà tưởng chừng như sắp đến một cái bến nào ở ngay trước mắt. Nhưng tới khi rẽ sóng cho tàu vào, thời xuốt ngày cái cửa bể kia không tài nào đến được ; tàu chạy đến bao nhiêu, cái cửa bể hình như có ma kia lùi lại bấy nhiêu, rõ ràng trông thấy mà rẽ vào không được.

Lại trong một trận, quân vua Nã-phá-Luân đuổi theo địch quân trên một bãi sa-mạc Ai-cập. Trời nóng như nung, người ngựa vừa mệt vừa khát. Đột nhiên thấy xa xa một làn nước biếc. Nhưng tới khi chạy lại thì làn nước cứ xa hoài !

Vua Nã phá-Luân có nghe thấy sự đó bao giờ đâu, nay bỗng nhiên thấy mình mắc lầm, không hiểu tại sao, bèn hỏi các bác-sĩ trong quân.

Bác-sĩ Mange bèn nghiên cứu, thì ra vì trời nắng, tại lớp không khí trên dưới không nặng như nhau, nên các vật ở trên chiếu hình xuống trông xa tưởng như dưới bụi cây có hồ ao thực.

Ở eo bể Messine những cảnh tượng lạ này thường hiện ra hàng ngày. Hễ mặt trời ở cao 45 độ, thì tức khắc khắp dân ở vùng đó nhìn lên trời, hoặc đứng trên đồi trông ra bể sẽ thấy thuyền bè, làu đàu trước của ngăn ngắn sau biến đổi hình rạng rất mau và rất lạ, không lúc nào giống lúc nào.

Lại chiếc tầu Philadelphie vừa rời bến Mỹ, thì đột nhiên hành khách trông thấy chiếc tầu Lorraine đang rẽ làn sóng bập bềnh trên không chung.

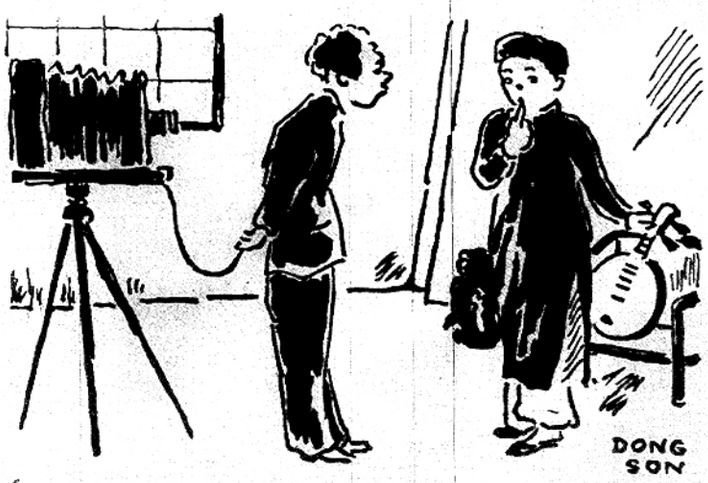
Đánh vô tuyến điện hỏi, thì ra chiếc Lorraine ở tận dưới chân trời cách tầu Philadelphie những 45 cây số.

Hình chiếc tầu Lorraine chiếu trên trời trong nửa giờ rồi biến dần mất. Lúc đó mặt bể im lặng như tờ, mà mặt trời có đám mây phủ.

(Còn nữa)

Chàng thứ mười ba

Ngớ ngẩn



— *Ông này ! không khéo phải chụp lại cái khác !*

— ?

— *Vì lúc ông chụp, tôi đánh bài Lưu thủy thiếu mất một đoạn !*

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỐI MỸ THUẬT
NÊN LẠI
HƯƠNG ~ KÝ

SALON DE COIFFURE MODERNE
PHAM-MANH-KHA
80 Rue du Coton — Hanoi 80
Là Hiệu cắt tóc sang hơn mọi nơi, dùng toàn thợ khéo. Giá tiền rất hạ
Cắt tóc 0p.15, Cạo râu 0p.05, gội đầu 0p.05, uốn tóc 0p.30
Friction eau de Cologne 0p40
Cạo tháng : Thứ hai lần cắt tóc
1 Tuần Lễ hai lần cạo râu. Giá 0p50

Muốn may được quần áo tây
Cho vừa ý xin mời lại
Hiệu TAN - THỊNH
Trước ở Hàng-Đào 107 Nay dọn sang Hàng-Quạt 21 Hanoi
Hàng mùa nực đủ các thứ

Các thứ hàng tạp hóa bán tại hiệu Vĩnh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quý khách công nhận là tốt và giẻ. Nhân dịp Tết lại có bán thêm cả các thứ rượu mùi, nước hoa, phan Cotty, kem Tokalon.
Tại hiệu Vĩnh Thịnh
Lại còn ca các thứ vải dùng về mùa rét, nhất là khăn quàng đàn ông.

Vẽ ảnh truyền thần bằng than hay mực tầu
Thật giống, thật khéo Không phai màu
ảnh 50 x 60 2p90
Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho
M. TRƯƠNG-TRONG-BINH
Office Indochinois du Travail
81 Route Mandarine Hanoi

Có nhận vẽ hình đi các nơi theo lối Hình bán giao ngân

Hiệu nuộm của người mình

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp chuyên môn về nghề nuộm thành Paris.

Nguyên học sinh trường Bách công và lớp hóa học do Hội đoàn thợ nuộm Pháp tổ chức

Đã tập sự ở phòng thí nghiệm sở làm phẩm và các chất hóa học ở Saint Denis ở Creil và nhà chế các chất hóa học ở thành Ba-den (Thụy sĩ) Trước khi về nước đã khảo cứu kỹ về nghề này ở Đức, Anh, Bỉ và Pháp.

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull'over của hiệu Cự-CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

CỰ-CHUNG

63 Rue de la Citadelle Hanoi

Hiệu thuốc Song-Thành

Quý ông quý bà, nhỡ ai bị bệnh tê thấp nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, cánh tay bắp chân thường khi dắm giết như kiến cắn, xin mời đến XONG-THÀNH 54 phố chợ Đuổi Hanoi là nhà gia-truyền làm thuốc tê thấp, chế ra có thuốc bóp ngoài và thuốc uống trong rất thần hiệu. ai dùng cũng được khỏi bệnh. trăm người không sai một, thuốc bóp ngoài mỗi chai giá op$o thuốc uống trong mỗi hộp 2poo.

Lại có bán thuốc lậu giang rất hay, điều op$o một lọ, ai chữa khoán lậu giang không khỏi không phải giả tiền.

Thuốc bổ thận uống khỏi rứt nọc lậu giang mỗi hộp giá 2poo.

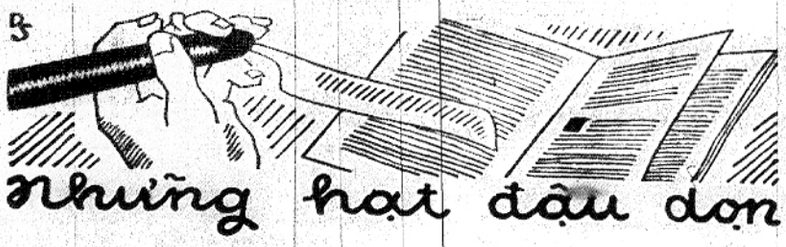
Các thứ thuốc kể trên, uống êm hòa trông khỏi không chất độc, gần xin mời chiếu cố xa viết thơ về có thuốc gửi đi.

A gặp B

A Bác này riện rở quá chừng.
Sơ mi (Chemise) chật cổ ngực hẹp rộng thừa.
B Giống như lối áo ngày xưa.
Vì may thợ vụng cắt bừa biết sao.
A Thân sơ-mi có xa nào,
Mười lăm hàng gạo (1) đã bao tiếng đồn.
B Ngắm áo bác với cổ cồn,
Mới hay may khéo làm tôn vẻ người.

NG-RANG T. Q. MINH

1 N. 15 Phố hàng Đào gần chợ Đồng-xuân



Những hạt đậu đỏ

Việt thường thính tai lạ thường

Trong truyện Ngọ-báo số 547 « Một cái nạn lao động », ông Việt-Thường tả nhà trường Cao-đẳng tiểu-học Vinh :

Đêm khuya thanh vắng, trường Cao-đẳng tiểu học Vinh, giữa bãi tha ma bỗng ngát như thêm vẻ thê lương. Ngoài tiếng ngáy của học sinh đang yên giấc, không còn có tiếng gì khác trong bầu không khí êm đềm.

Thế thì ông Việt-Thường thính tai thực ! Đứng giữa bãi tha ma bát ngát mà nghe rõ tiếng ngáy của học sinh đang yên giấc trong trường. Thiết tưởng đêm khuya thanh vắng, nghe tiếng gió kêu còn rõ hơn tiếng ngáy của học trò. Nhưng đó là một lẽ khác.

◇

Tắt hơi rồi, thì không còn hy vọng sống được nữa.

Cũng trong Ngọ-báo số 457, trang tư, cột hai :

Viên đạn ấy trúng tim, máu chảy rất nhiều, nên ông Luân tắt nghỉ ngay. Khi các viên chức mở được cửa vào, thấy ông Luân bệnh tình rất nguy ngập, không còn hy vọng gì sống được nữa.

Nếu tắt hơi thì cố nhiên là không còn hy-vọng gì sống được nữa. Vì nếu còn hy-vọng sống được nữa, thì đã không tắt hơi. Mà nếu vừa tắt hơi vừa không còn hy-vọng gì sống được nữa thì tất là bệnh tình rất nguy ngập. Lý luận lắm !

Dựa vào sợi tóc

Trích ở bài « Bắc kỳ không dự cúp Pasquier rồi » B K T T Số 116 :

Kết quả kéo trọi chưa biết về tay ai, mà nó chỉ dựa vào sợi tóc mảy may...

Treo ở đầu sợi tóc đã khó lòng, nhưng còn có thể được. Chứ dựa vào sợi tóc mảy may thì thực không thể nào được, mà của đáng tội cũng chẳng có nghĩa chi hết.

Nhiệt độ ai thế ?

Trúc Định viết tiếp theo :

... thì nhiệt độ lên cao biết bao.

Nhiệt độ ai ? Hay nhiệt độ vật gì vậy ?

Tiếng nước gì thế ?

Cũng trong bài ấy :

« Nắm nay kinh tế, u sầu kẻ mũi vào ».

Cái có lý và cái không có lý của Thục nghiệp.

Trích trong bài xã thuyết Thục-nghiệp dân báo số 3577 :

Có lý là có, không có lý là không, ai không công nhận như thế,

Nhất giao cao không công nhận như thế. Vì câu « Có lý là có, không có lý là không » không có nghĩa lý gì cả.

Lý tưởng hay lý hội ?

Cũng trích trong bài ấy :

Ở ngoài cái lý-tưởng của loài người thì thiên hạ đã nhao nhao công kích. Không nên thấy nhiều sự ra ngoài lý-tưởng mà đã vội cho là vô lý. Sự thực trông thấy đó, lý tưởng mình chưa đủ đoán định thì chưa dám cho là vô lý.

Giá bài xã thuyết ấy ở báo Tiếng dân thì chắc cụ nghè Huỳnh-thúc-Kháng đã đổi ba chữ lý-tưởng (idéal) ấy ra ba chữ sửa lý hội (entendement).

NHẤT GIAO CAO

Tại đền (Hòa Mã)



Tấu ! có có xe lửa thượng ngự, xe gió giống trời : con cóc cỏ đây, người trần mắt tục, chiếc bóng cô đơn, ngàn đêm thương nhớ; chưa kể nàng khăn, không người sửa túi, cô thương trông lại, cho con được nhờ.

A-di đà phật... Tấu có !!

Đố chữ

1— *Chim đẹp chỉ vì lông*
Mắt đầu thì là ông
Mắt đuôi sẽ là gậy
Thế là chữ gì đấy ?
— Là chữ gì ?

2— *Anh đây sắc sảo vô cùng*
Anh bắt tướng mạnh bình hùng phải
Một mai tay chém đầu rơi lui
Thì anh ôm hết mọi người phu nhân.
— Là chữ gì ?

3— *Tôi, đầu cũng như đuôi,*
Làm mẫu cho người coi.
Mình tôi có ba khúc
Nhưng mà không được tươi.
— Là chữ gì ?

4— *Đầu ca, đuôi thì hát,*
Ai đánh biết kêu vang.
Bỏ cả ca lẫn hát
Là đời ông Lưu-Bang.
— Là chữ gì ?

(Kỳ sau sẽ có lời giải)

Tiệm Đức Thắng

Bán thuốc lào

148, Boulevard Albert 1er Dakao

Phòng khám bệnh

của Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện

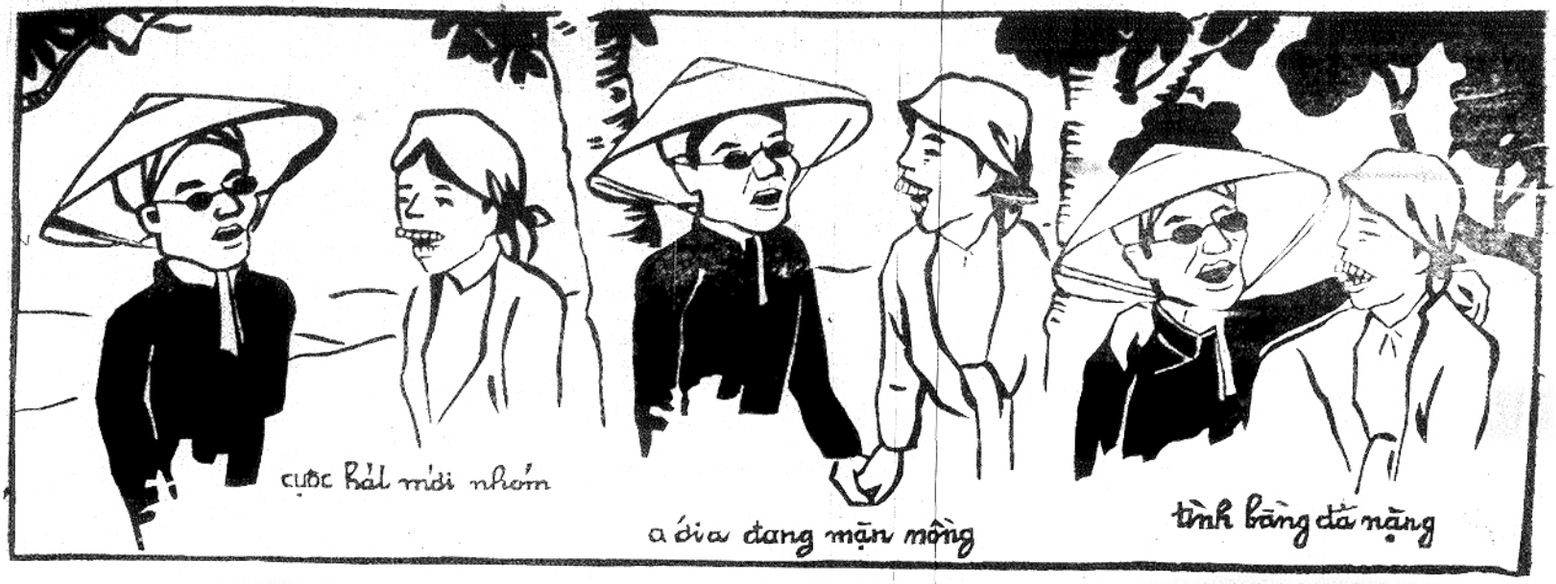
N° 8 Rue de la Citadelle — Hanoi

Téléphone 304

Có chữa bệnh bằng điện — Có phòng thử vi-trùng. Chuyên-chữa bệnh đàn bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thành (hay của Đông, hàng Ba sau phố xe Điếu) gần trường Cửa Đông Hanoi

Các quý khách ai đã dùng qua giầy tây giầy ta, giầy kim thời dủ các kiểu của hiệu TOÀN THÀNH chủ nhân là M. PHẠM VĂN SƯU ở 57 route Mandarine (Phố hàng Lọng) thì chắc cũng công nhận rằng giầy hiệu đó tuy không đóng bằng máy song sự bền, và chắc chắn cũng chẳng kém chi những giầy đóng máy và lại còn đẹp và nhã nhặn hơn giầy đóng máy nhiều. Vậy xin mời quý khách sẽ rõ.

Một cuộc hát quan họ



Nam— a ới a. Trông em rõ tỉnh
Hàm răng cực đẹp cười sinh bát ròn.
Nữ — (tỉnh bằng Tạo-hóa trẻ con,
Sinh ra vốn vậy phỏng còn biết sao?

Nam— (a ới a) đất thấp giời cao.
Trách thì phỏng có ích nào cho thân
Nữ — (tỉnh bằng a ới a) Đúng câu phàm trần.
Vậy mong chỉ bảo em tuân nhời chàng.

Nam — (a ới a) Đến Nhà giồng răng Trần-quang-Minh hiệu ở đằng hàng Bông
Số trăm chín chín (N° 199) mà giồng.
Tại tỉnh Hanoi ai không nghe đồn.
Giồng răng ăn nói ôn tồn.
Ta cùng đi ảnh xem tôn vẻ người
(ới a tỉnh bằng) nhớ lấy em ơi....

Xin chú ý đến Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai Rue Duranton, cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xiềng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thức gỗ: cây phiến và xẻ, có xiềng máy cưa làm các thức cửa, liteaux, lattis, các cái cửa li chớp và cọc, giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá:

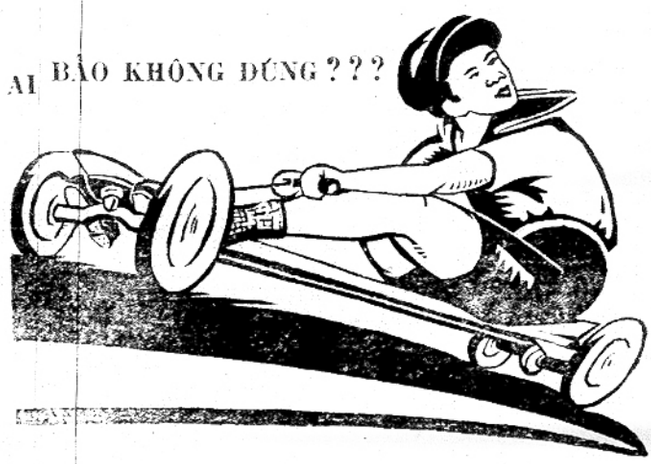
Rui lợp ngói 0m.027x0 027 Giá 0p056
Lattis 0m027x0,010 Giá 0p30.



Bản hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến mùng 10 tháng riêng Annam thì bản hiệu mở cửa hàng.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???



« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

Bắp thịt nở nang — Gân cốt cứng cát
Tinh thần sảng khải — Tiêu hóa de dàng

Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm người sẽ được khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nên can đảm.

Ai cho những điều kể trên là không đúng, xin mời tại thí nghiệm tại:

Hiệu **Phúc Long**
43 — Phố Hàng Đậu Hanoi — giây nói: số 251
bán buôn và bán lẻ



MÙA RÉT ĐÁ TỚI

Phòi yêu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn, có một không hai

BỔ-PHẾ THANH DƯỢC

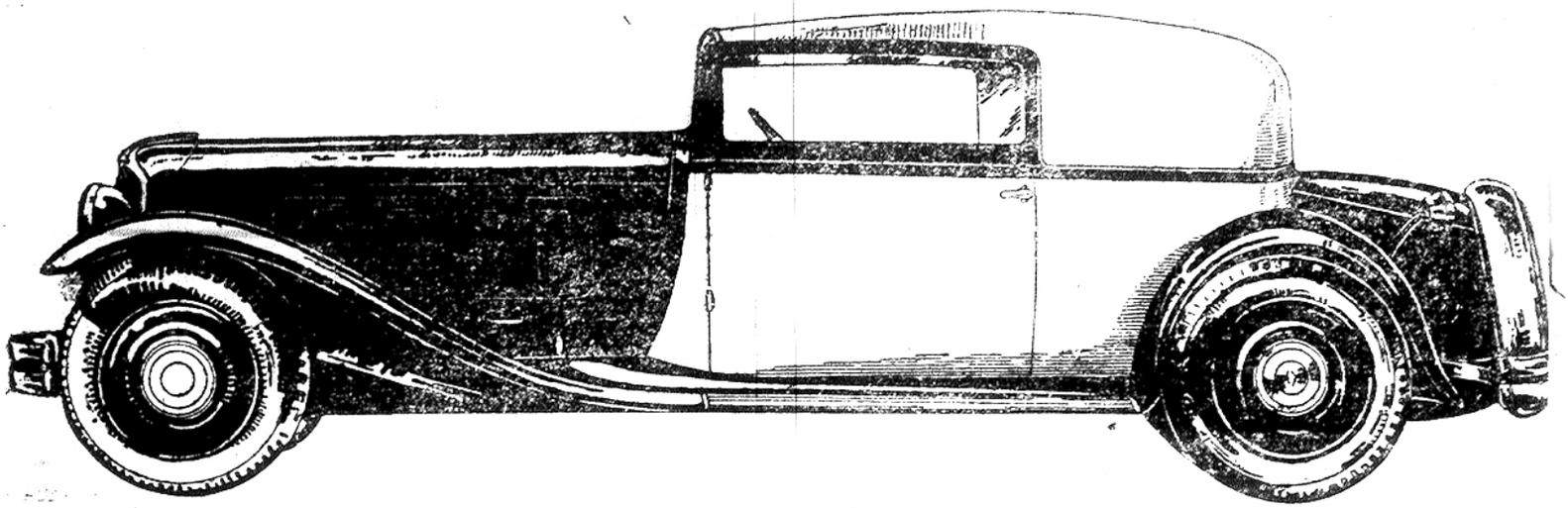
Trừ đờm, trị ho, mát lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công hiệu chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giây nói số 805

CHÍNH THỨC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

hiêu RENAULT

8 máy một hàng

STAI

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LY ĐỘC QUYỀN

Le Gérant : Phạm-hữu-Ninh

Imp. Moderne 62 Hàng bạc Hanoi